imagine BPS

Hệ thống Trường Công lập Boston

Kế hoạch Chiến lược 20/25

NỘI DUNG

01 | GIỚI THIỆU

Thị trưởng Martin J Walsh 6
Hội đồng Hệ thống BPS 8
Tổng giám thị Brenda Cassellius 10

02 | BỐI CẢNH + GẮN KẾT CỘNG ĐỒNG

Giới thiệu 12
Điểm sáng 14
Khó khăn 15
Kế hoạch lấy cảm hứng từ cộng đồng 16
Lộ trình phát triển BPS 17
Nội dung chính trong tài liệu này? 18

03 | CAM KẾT

Tổng quan các cam kết 21
1- Xóa bỏ khoảng cách về cơ hội + kết quả học tập 23
2- Phát triển năng lực học tập 27
3- Đảm bảo các bên đều có cơ hội đóng góp ý kiến 31
4- Mở rộng cơ hội 35
5- Xây dựng niềm tin 39
6- Phát triển quan hệ đối tác 43

04 | THỰC HIỆN

Thực hiện + Giám sát 48
Kế hoạch hoạt động của Khu học chánh 50
Đầu tư công bằng 51
Đánh giá thành công 52
Thuật ngữ dữ liệu 54
Ứng phó với COVID-19 56

05 | PHỤ LỤC

Tóm tắt Cam kết + Ưu tiên 60
Lời cảm ơn 62
Tài liệu tham khảo 50
Tổng quan về BPS 2019/20 64

Kính gửi cộng đồng BPS:

Tôi tự hào được hỗ trợ triển khai tầm nhìn chiến lược táo bạo mà Hội đồng Trường đã xây dựng cho Hệ thống Trường Công lập Boston. Kế hoạch này được xây dựng dựa trên kết quả của nhiều nỗ lực gắn kết cộng đồng do Tổng giám thị Cassellius chủ động thực hiện, nhằm đảm bảo sự công bằng và đáp ứng nhu cầu của học sinh cũng như phụ huynh. Giáo dục thế hệ trẻ vẫn là một trong những ưu tiên hàng đầu của tôi. Chúng ta có rất nhiều tài năng trong Hệ thống Trường Công lập Boston, từ lãnh đạo, quản trị viên và giáo viên nhà trường, đến những học sinh thông minh, sáng tạo và kiên trì học tập. Trong kế hoạch chiến lược này, mỗi thành viên trong cộng đồng Boston đều có vai trò tạo nền tảng để những tài năng này phát triển trong tương lai.

Tôi nhiều lần đã nói rằng, tôi tin tưởng vào một Boston mà mỗi học sinh đều được theo học tại các trường chất lượng cao, trẻ em trong từng cộng đồng được hỗ trợ và trang bị các kỹ năng cần thiết để phát huy hết tiềm năng của mình. Theo định hướng của tầm nhìn chiến lược này, BPS sẵn sàng thu hẹp khoảng cách về cơ hội, hiện vẫn xảy ra với rất nhiều học sinh của chúng ta.

Chúng ta cần đáp ứng nhu cầu của những học sinh nhà trường để các em tiếp tục phát triển vượt xa yêu cầu của chúng ta trong tương lai. Khoản đầu tư $100 triệu mà tôi đã công bố vào tháng 1 năm 2020 sẽ hỗ trợ thực hiện tầm nhìn chiến lược này và cung cấp nguồn kinh phí trực tiếp cần thiết để hiện thực hóa kế hoạch này. Kế hoạch đã xác định các lĩnh vực ưu tiên chính, trong đó BPS sẽ tập trung nâng cao trải nghiệm và kết quả học tập của học sinh, thu hẹp khoảng cách về cơ hội và đảm bảo chất lượng giảng dạy.

Khoản đầu tư sẽ giúp thực hiện tầm nhìn này và tạo ra những thay đổi cần thiết để hỗ trợ tốt hơn học sinh nhà trường. Kinh phí tài trợ trực tiếp sẽ được tập trung vào các chiến lược dựa trên bằng chứng để đảm bảo hiệu quả đầu tư. Trong thời gian đầu, chúng ta sẽ tăng cường hỗ trợ các trường học hoạt động kém hiệu quả bởi chúng ta biết rằng, học sinh có khởi điểm thấp hơn sẽ có nhiều nhu cầu hơn và cần được trợ giúp. Bằng cách nâng cao chất lượng các trường trong hệ thống, chúng ta sẽ nâng tầm vị thế Khu học chánh và phát triển thành phố Boston.

OKế hoạch chiến lược của chúng ta đã xác định các lĩnh vực tập trung cho tất cả học sinh. Học sinh trong nhóm tuổi nhỏ tuổi nhất sẽ tiếp tục theo học chương trình giáo dục mầm non đạt chuẩn quốc gia mà chúng tôi không ngừng mở rộng sang các tổ chức cộng đồng ở Thành phố Boston để đảm bảo rằng, tất cả trẻ 4 tuổi được tiếp cận chương trình mầm non miễn phí, chất lượng. Các trường trung học của chúng ta sẽ được cấu trúc lại để giúp học sinh sẵn sàng học đại học và phát triển nghề nghiệp, với các chương trình học tập chất lượng, trọng tâm, hòa nhập, phù hợp về văn hóa. Và học sinh của chúng ta sẽ sẵn sàng chuyển tiếp hơn khi tốt nghiệp trung học.

Tôi hiểu rằng thành phố Boston là một môi trường đa dạng, có nhiều cơ hội phát triển và thế hệ trẻ có nhu cầu ngày càng lớn. Tuy nhiên, trong rất nhiều trường hợp, họ đã bị bỏ lại phía sau. Kế hoạch này sẽ đảm bảo rằng, thế hệ trẻ trong hệ thống giáo dục tại thành phố Boston sẽ sẵn sàng chinh phục các cơ hội nghề nghiệp trong tương lai.

Đây là thời khắc đầy hứa hẹn với Hệ thống Trường Công lập Boston. Tôi tin tưởng rằng, dưới sự lãnh đạo của Tiến sĩ Cassellius và sự hỗ trợ toàn diện của Hội đồng Hệ thống Trường công lập Boston cũng như cộng đồng BPS, kế hoạch này sẽ hiện thực hóa các nhiệm vụ quan trọng của chúng ta trong thời gian tới. Theo định hướng của tầm nhìn chiến lược này, chúng tôi sẽ có thể xóa bỏ khoảng cách về cơ hội và đảm bảo chương trình học tập chất lượng, công bằng cho mỗi học sinh.

Trân trọng,

Thị trưởng Martin J. Walsh

Kính gửi Cộng đồng HỆ THỐNG TRƯỜNG CÔNG LẬP BOSTON,

THội đồng Hệ thống Trường Công lập Boston vui mừng thông báo đã phê duyệt Tầm nhìn Chiến lược 2020-2025 cho Hệ thống Trường Công lập Boston. Chúng tôi xin cảm ơn Tổng Giám thị Brenda Cassellius và đội ngũ nhân viên đã nỗ lực gắn kết cộng đồng và điều chỉnh định hướng chiến lược của Khu học chánh trong năm vừa qua. Tầm nhìn Chiến lược mới chính là lộ trình tăng cường các nỗ lực của Khu học chánh nhằm cung cấp chương trình học tập chất lượng, công bằng, xuất sắc cho mỗi học sinh Boston. Tổng Giám thị nói đã thể hiện rõ định hướng này khi cho biết "Học sinh trong mỗi lớp học được tiếp nhận dịch vụ giáo dục theo nhu cầu của các em."

Dựa trên các mục tiêu đầy tham vọng trong Tầm nhìn Chiến lược 2015 của Hội đồng Hệ thống Trường Công lập Boston, Tầm nhìn Chiến lược 5 năm này được xây dựng phù hợp với bối cảnh mới với trọng tâm cụ thể. Sáu cam kết được nêu trong kế hoạch bao gồm (1) Xóa bỏ khoảng cách về cơ hội và kết quả học tập, (2) Phát triển năng lực học tập, (3) Đảm bảo các bên đều có cơ hội đóng góp ý kiến, (4) Mở rộng cơ hội, (5) Xây dựng niềm tin và (6) Phát triển quan hệ đối tác. Mỗi cam kết gắn với một nhóm ưu tiên và tiến độ thực hiện sẽ được đánh giá bằng các mục tiêu rõ ràng, có thể đo lường được.

Thế mạnh của Tầm nhìn Chiến lược nằm ở chính quá trình xây dựng, đặc biệt dựa trên kết quả nhiều nỗ lực gắn kết cộng đồng của Tổng Giám thị vào mùa thu năm 2019. Tổng Giám thị đã đến làm việc tại tất cả 125 trường BPS và gặp gỡ hàng ngàn học sinh, phụ huynh, giáo viên, đối tác và cư dân để lắng nghe, tìm hiểu thế mạnh, khó khăn mà BPS đang gặp phải. Tầm nhìn Chiến lược đã tổng hợp hài hòa tiếng nói của họ thành một kế hoạch hành động cụ thể. Nếu như thông tin đầu vào từ các bên liên quan giúp BPS xây dựng thành công kế hoạch, hành động chung tay hỗ trợ và phản hồi liên tục của chúng ta cũng sẽ đảm bảo kết quả thực hiện hiệu quả của kế hoạch này.

Sự tin tưởng của Thị trưởng Martin J. Walsh vào Hội đồng Hệ thống Trường Công lập Boston và Tổng Giám thị Cassellius cũng như thế mạnh và tính thống nhất của Tầm nhìn Chiến lược là nền tảng để Hệ thống Trường Công lập Boston nhận được khoản đầu tư lịch sử $100 triệu trong ba năm tới - nhằm hỗ trợ trực tiếp và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ cho học sinh. Những nguồn lực bổ sung này sẽ đảm bảo kế hoạch ngân sách cho các trường có nhu cầu và hỗ trợ triển khai các chiến lược giảng dạy để học sinh thành công hơn.

Hội đồng Hệ thống Trường Công lập Boston sẽ tiếp tục theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện Tầm nhìn Chiến lược của Khu học chánh. Với sự đầu tư tài chính mạnh mẽ của Thành phố và nỗ lực tập thể của lãnh đạo, giáo viên, nhân viên, đối tác cộng đồng, học sinh và người chăm sóc trong quá trình xây dựng kế hoạch này, BPS sẵn sàng hiện thực hóa các mục tiêu chung cho tất cả học sinh, đồng thời đảm bảo công bằng cách xóa bỏ khoảng cách về cơ hội và kết quả học tập. Hãy tiếp tục cùng nhau nỗ lực để cung cấp hỗ trợ cần thiết và giúp tất cả học sinh trong hệ thống phát huy hết tiềm năng của các em.

Trân trọng,

Michael Loconto
Chủ tịch, Hội đồng Hệ thống Trường công lập Boston

Kính gửi Cộng đồng BPS:

Tôi lấy làm vinh dự được đảm nhiệm vai trò Tổng Giám thị Hệ thống Trường Công lập Boston (BPS). Kể từ khi tôi đến làm việc tại Boston vào mùa hè năm ngoái, những cam kết mạnh mẽ dành cho trẻ nhỏ của thành phố đã thực sự truyền cảm hứng cho tôi. Sự cống hiến tận tâm và niềm tin của cộng đồng vào năng lực của học sinh là điều tuyệt vời nhất, và là nguồn cảm hứng, sức mạnh đối với tôi.

Trong suốt cuối mùa hè và mùa thu năm 2019, chúng tôi đã bắt đầu đối thoại với cộng đồng nhằm định hình tầm nhìn chung của chúng ta về tương lai của BPS. Trong giai đoạn này, chúng tôi đã đến làm việc tại tất cả 125 trường học, tiếp nhận ý kiến đóng góp của hơn 2.000 thành viên cộng đồng, tổ chức 98 cuộc họp với các bên liên quan, bao gồm cuộc họp mở và nhiều cuộc họp nhỏ hơn với các lãnh đạo tôn giáo, tổ chức phi lợi nhuận và tổ chức đối tác. Chúng tôi đã lắng nghe ý kiến từ lãnh đạo và nhân viên các trường, đồng thời dành nhiều thời gian tiếp nhận đóng góp từ nhân viên văn phòng chính, để hiểu rõ thế mạnh, cơ hội và khó khăn của khu học chánh.

Theo kết quả đối thoại cũng như sau quá trình quan sát và đánh giá của riêng tôi về khu học chánh, các bên đều thống nhất rằng, chúng ta cần khắc phục những rào cản và sự bất bình đẳng mang tính hệ thống, đã tồn tại trong thời gian dài khiến nhiều học sinh không thể phát huy hết tiềm năng. Nỗ lực đảm bảo công bằng trong giáo dục cần giải quyết các vấn đề đó và kế hoạch chiến lược này là cam kết hành động quyết liệt của chúng tôi để thực hiện các mục tiêu chung và phá bỏ những rào cản mà chúng ta lâu nay chưa giải quyết được.

Nhu cầu cấp bách đó, cộng với kho tri thức các giải pháp hiệu quả dành cho học sinh, là nền tảng của kế hoạch chiến lược này. Kế hoạch này xuất phát từ những kỳ vọng, ước mơ cho thế hệ sau và được xây dựng phối hợp với học sinh, phụ huynh và đội ngũ giáo viên trong hệ thống. Kế hoạch đã xác định lộ trình thay đổi căn bản phương thức hỗ trợ học sinh, thể hiện những kỳ vọng cao hơn về kết quả học tập xuất sắc, công bằng, xây dựng mối quan hệ tin cậy với phụ huynh và đối tác của chúng ta cũng như phân bổ các nguồn lực nhằm đạt được mục tiêu cho từng học sinh.

Như quý vị sẽ thấy, kế hoạch này gồm sáu cam kết chính, mỗi cam kết gắn với một nhóm hành động ưu tiên và các mục tiêu có thể đo lường được. Lý thuyết về sự thay đổi của chúng tôi nhằm phát triển Khu học chánh sẽ bắt đầu bằng cách tăng cường hỗ trợ, nâng cao chất lượng tất cả các trường, đặc biệt các trường có nhu cầu lớn nhất. Quý vị cũng nhận thấy rằng, các kế hoạch của chúng tôi đã nâng yêu cầu học tập ở tất cả các khối lớp, xây dựng khuôn khổ thống nhất, liền mạch về các hoạt động ngoại khóa chung cũng như đảm bảo giám sát tiến độ theo các mục tiêu đã xây dựng.

Kế hoạch chiến lược là sản phẩm sau nhiều ngày nỗ lực, hợp tác của các bên liên quan. Tôi xin chân thành cảm ơn đội ngũ BPS đã luôn nỗ lực hợp tác, hỗ trợ, đóng góp ý kiến và kết nối cộng đồng để chúng tôi có thể hoàn thành dự án này. Tôi cũng xin cảm ơn Chủ tịch Loconto và các thành viên trong Hội đồng Hệ thống Trường Công lập Boston đã định hướng, hợp tác với Khu học chánh trong công việc quan trọng này. Và tôi vô cùng biết ơn Thị trưởng Walsh vì luôn ủng hộ và cam kết hỗ trợ trẻ nhỏ và phụ huynh Thành phố Boston.

Boston là cái nôi của nền giáo dục, với nhiều tài năng trẻ tràn đầy triển vọng. Tất cả chúng ta - mỗi thành viên trong cộng đồng này - đều quý trọng thế hệ tài năng đó và kỳ vọng rằng mỗi đứa trẻ đều xứng đáng được hưởng một nền giáo dục chất lượng, xuất sắc để các em sẵn sàng thành công trong học tập và cuộc sống. Kế hoạch này nhằm khắc phục những bất bình đẳng mang tính cấu trúc và văn hóa để đảm bảo rằng trẻ em đều có cơ hội bình đẳng để thành công.

Mục tiêu của chúng tôi khi xây dựng kế hoạch này là rất rõ ràng: toàn bộ khu học chánh chính là điểm tựa giáo dục cho cộng đồng chúng ta để học sinh có thể mơ những giấc mơ lớn, phụ huynh sẽ cảm thấy được chào đón và tôn trọng, đồng thời mỗi nhân viên BPS đều tận tâm cống hiến nhằm phát huy tối đa tiềm năng của học sinh. Tầm nhìn này sẽ mang lại tương lai tươi sáng cho BPS.

Tôi mong muốn được làm việc với tất cả quý vị để hiện thực hóa các mục tiêu trong kế hoạch này cho cộng đồng của chúng ta.

Trân trọng,

Tiến sĩ Brenda Cassellius,
Tổng giám thị

“

GIÁO DỤC LÀ VŨ KHÍ MẠNH NHẤT MÀ CON NGƯỜI CÓ THỂ SỬ DỤNG ĐỂ THAY ĐỔI THẾ GIỚI

Nelson Mandela

Giới thiệu

Hãy tưởng tượng về một khu học chánh nơi mỗi trẻ em đều có cơ hội đạt được ước mơ của mình. Tại đó, mỗi trường học, khu phố và bất kỳ nơi nào trong thành phố đều được trang bị để giúp học sinh phát huy hết tiềm năng vô hạn của mình.

Hãy tưởng tượng những nhà lãnh đạo tương lai của Boston lại đang ngồi học trong các lớp của Khu học chánh chúng ta hôm nay. Và hãy tưởng tượng rằng tất cả chúng ta đều có thể tự tin tuyệt đối rằng các em sẽ tốt nghiệp với đầy đủ các kỹ năng để sẵn sàng theo đuổi ước mơ, sẵn sàng thành công, sẵn sàng lãnh đạo và sẵn sàng ứng phó với một tương lai có thể sẽ có những thách thức mà giờ đây chúng ta thậm chí còn chưa thể tưởng tượng được.

Hãy tưởng tượng rằng đó chính là Hệ thống Trường Công lập Boston.

Hệ thống Trường Công lập Boston (BPS) là Khu học chánh có truyền thống lâu đời và gắn bó với giáo dục trong vai trò là nơi khai sinh hệ thống giáo dục công lập của Hoa Kỳ. BPS là nhà tiên phong trong giáo dục tại các thành phố lớn. Các chương trình và sáng kiến được công nhận trên toàn quốc như phổ cập mầm non, giáo dục mầm non, công thức tài trợ công bằng cho từng trường học cũng như các chính sách chuyên biệt tập trung hướng tới bình đẳng chủng tộc lớn hơn chỉ là một số trong rất nhiều thành tựu nổi bật của BPS.

Tuy nhiên, dù đã có một lịch sử giàu truyền thống và thành tựu như vậy nhưng yêu cầu ngày càng cấp thiết đặt ra với chúng ta là làm sao để giải quyết các rào cản mang tính hệ thống và dài hạn đang cản trở học sinh của chúng ta phát huy tối đa tiềm năng của mình. Thị trưởng thành phố, Hội đồng Hệ thống BPS, Tổng Giám thị, nhân viên và cộng đồng cam kết cùng nhau thực hiện các hành động khẩn cấp, quyết liệt để đảm bảo thực hiện hiệu quả các mục tiêu dành cho học sinh của chúng tôi.

Chúng tôi đã định nghĩa rõ khái niệm công bằng giáo dục. Tại BPS, mỗi học sinh trong mỗi lớp học đều được hưởng môi trường giáo dục chất lượng theo các tiêu chuẩn toàn cầu. Mỗi học sinh có quyền tiếp cận công bằng các công cụ cần thiết để phát huy tối đa tiềm năng của họ. Để thực hiện điều đó, chúng ta phải khắc phục những rào cản mang tính cấu trúc và thể chế, đặc biệt là những vấn đề liên quan đến chủng tộc, ngôn ngữ, nhu cầu học tập đặc biệt, tình trạng kinh tế xã hội và các điều kiện xã hội khác. Điều này đòi hỏi cam kết thực hiện những thay đổi hệ thống trong quy trình phân bổ ngân sách tài trợ, tiếp cận thông tin, cung cấp hướng dẫn và đảm bảo công khai các nguồn lực để đáp ứng nhu cầu của học sinh.

Đảm bảo tất cả học sinh có quyền tiếp cận cơ hội để học hỏi và phát huy hết tiềm năng của họ. Kế hoạch này nhằm tăng cường các nỗ lực của chúng tôi để mang lại một môi trường giáo dục chất lượng, công bằng, phù hợp với tất cả học sinh.

Điểm SÁNG

Điều kiện cần thiết để học tập công bằng

Điều kiện Cần thiết để Học tập Công bằng của BPS là một khung giảng dạy dựa trên nghiên cứu hàng đầu trên toàn quốc, nhằm đảm bảo mang lại trải nghiệm học tập an toàn, lành mạnh, phù hợp về văn hóa và ngôn ngữ, phát triển tư duy và tuân thủ các tiêu chuẩn liên quan cho học sinh. Nhiều trường BPS đã phát triển các công cụ và phương pháp riêng để thực hiện khung giảng dạy. Bước tiếp theo là nhân rộng các công cụ, phương pháp này trên toàn khu học chánh. Vào mùa thu năm 2019, Tổng Giám thị Cassellius đã khảo sát tất cả giáo viên khu học chánh để quyết định nhân rộng khung giảng dạy BPS. Giáo viên BPS khuyến nghị khu học chánh tiếp tục áp dụng các Điều kiện Cần thiết để Học tập Công bằng, đồng thời đã xác định các bước tiếp theo: tăng cường áp dụng khung bằng cách xây dựng các công cụ hỗ trợ thực hiện trên lớp học.

Thu hẹp khoảng cách thành tích và cơ hội học tập

Với điều chỉnh năm 2016 trong Chính sách Thu hẹp Khoảng cách Thành tích và Cơ hội Học tập (OAG) của Hội đồng hệ thống BPS, Hệ thống Trường Công lập Boston đã tái khẳng định cam kết rằng, công việc này - của tất cả các khoa và trường học - sẽ tiếp tục được thực hiện dưới sự lãnh đạo của Tổng Giám thị. Văn phòng Cân bằng Cơ hội và Thành tích Học tập đã hỗ trợ các khoa và văn phòng chính BPS xây dựng các mục tiêu SMART phù hợp với Chính sách OAG. Ngoài ra, Văn phòng Cân bằng Cơ hội và Thành tích Học tập đã xây dựng khung kiến thức văn hóa của BPS phù hợp với các Điều kiện Cần thiết để Học tập Công bằng, được gọi là các Thực hành Bền vững về Văn hóa và Ngôn ngữ (CLSP). Lãnh đạo nhà trường và Khu học chánh tiếp tục thực hiện CLSP, coi đó là chiến lược nền tảng để tăng cường trải nghiệm của học sinh trong mỗi lớp học và đáp ứng nhu cầu học tập cảm xúc xã hội của những học sinh dễ bị tổn thương nhất.

Học tập Cảm xúc Xã hội, Y tế và Sức khỏe

Trong gần hai thập kỷ, Hệ thống Trường Công lập Boston đã thực hiện Chính sách Sức khỏe (lần đầu tiên được Hội đồng Hệ thống Trường Công lập Boston thông qua năm 2003) trên cơ sở "sức khỏe thể chất và tinh thần, sức khỏe cảm xúc và sự phát triển tích cực là những yếu tố đóng góp vào thành công học tập". Với sự định hướng và hỗ trợ của Hội đồng Sức khỏe Khu học chánh, kế hoạch này được thực hiện bởi Văn phòng Y tế và Sức khỏe. Mỗi trường đều thành lập một Hội đồng Sức khỏe với vai trò đảm bảo sự phối hợp giữa nhân viên và các bên liên quan chính, hạn chế các yếu tố về sức khỏe ảnh hưởng đến thành công của học sinh. Vào năm 2016, khu học chánh nhận được kinh phí tài trợ từ Sáng kiến Hợp tác Học tập Cảm xúc Xã hội (PSELI) cùng với Chương trình Ngoại khóa Boston (BASB) để nâng cao năng lực BPS và các nhà cung cấp dịch vụ ngoại khóa trong hướng dẫn, hỗ trợ học sinh phát triển năng lực cảm xúc-xã hội. Các nguồn lực PSELI và hướng dẫn giảng dạy kỹ năng cảm xúc xã hội được cung cấp cho các trường là cách tiếp cận có nhiều triển vọng để có thể nhân rộng trên toàn khu học chánh.

ĐIỀU KIỆN CẦN THIẾT ĐỂ HỌC TẬP CÂN BẰNG

Kết quả kiểm tra MCAS 2019
THEO NHÓM HỌC SINH
TOÁN (Cột trái) + TIẾNG ANH (Cột phải) Lớp 3-8

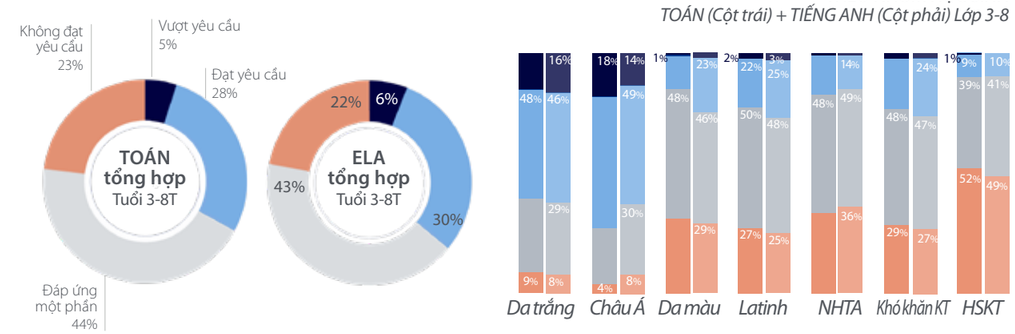

Kết quả kiểm tra MCAS 2019
THEO NHÓM HỌC SINH
TOÁN (Cột trái) + TIẾNG ANH (Cột phải) Lớp 10

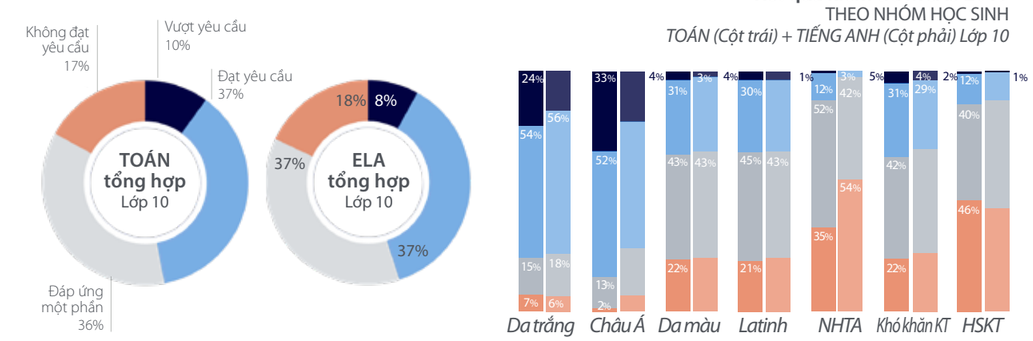

KHÓ KHĂN

KHOẢNG CÁCH KẾT QUẢ CÒN LỚN *như đã thấy trong kết quả kiểm tra MCAS 2019, môn tiếng Anh + Toán lớp 3-8 theo nhóm học sinh...*

Mỗi năm, khoảng cách vẫn tồn tại đối với học sinh da màu, Latinh, người học tiếng Anh, học sinh khó khăn về kinh tế và có nhu cầu học tập đặc biệt. Chúng tôi đặc biệt tập trung vào khoảng cách về kết quả với những học sinh vừa là người học tiếng Anh, vừa có nhu cầu học tập đặc biệt. Đây là nhiệm vụ quan trọng nhất với một khu học chánh công lập để đảm bảo rằng chúng tôi đạt được hai mục tiêu: công bằng và kết quả xuất sắc. Chúng tôi tập trung vào sự công bằng và đảm bảo rằng, các thực hành phù hợp về văn hóa, ngôn ngữ của chúng tôi được thực hiện ở mỗi lớp học trong Khu học chánh; đồng thời vẫn tập trung vào mục tiêu chính là cung cấp các cơ hội cần thiết để mỗi học sinh phát huy hết tiềm năng.

2/3 TRƯỜNG HỌC BPS ĐƯỢC XÂY DỰNG TRƯỚC THẾ CHIẾN II *trong khi số dự án đầu tư đề xuất là rất nhiều do chậm duy tu và chi phí xây dựng cao...*

Tòa nhà Jackson/Mann là tòa nhà thứ hai của Khu học chánh dự kiến sẽ đóng cửa do những lo ngại về an toàn. Khu phức hợp Giáo dục West Roxbury sẽ được mở cửa đầu tiên. Ngoài ra, "BPS hiện có 16 nhóm lớp học khác nhau, bao gồm K0-2, K-5, K-6, K-8, 7-12, 9-2 và 10 nhóm khác (Báo cáo BuildBPS, Giai đoạn 2). Một trong những mục tiêu chính của BuildBPS là giảm thiểu số lần học sinh phải chuyển tiếp đến các trường khác nhau. BPS đang áp dụng mô hình nhóm lớp K-6 và lớp 7-12 tại nhiều trường học trong khu học chánh. 18 trường K-5 đang mở rộng để bổ sung thêm khối lớp 6 từ năm học 2020-2021.

HỌC SINH GHI DANH VÀO BPS GIẢM DO LỰA CHỌN TRƯỜNG ĐẶC CÁCH *trong khi tỷ lệ ghi danh vào các trường công đã tăng ...*

Số lượng học sinh trong độ tuổi đi học tại các trường công lập thậm chí đã tăng lên một chút trong thời gian này vì số học sinh ghi danh BPS đã giảm từ 2000 đến 2018. Học sinh dừng theo học tại Boston khi đến tuổi đi học thường có gia đình thuộc nhóm thu nhập trung bình và cao. Do đó, BPS hiện đang tập trung vào phần lớn học sinh từ các gia đình có thu nhập thấp bởi các em thường có nhu cầu học tập lớn hơn.

KẾ HOẠCH LẤY CẢM HỨNG
từ cộng đồng BPS

Học sinh, phụ huynh, nhân viên và các thành viên cộng đồng đã ủng hộ và đóng góp ý kiến cho chúng tôi. Vào đầu mùa thu, Tổng giám thị và nhân viên Khu học chánh đã tiến hành quá trình tham vấn ý kiến cộng đồng rộng rãi để tổng hợp ý kiến, ý tưởng từ nhiều bên liên quan. Tổng giám thị đã đến làm việc với từng trường và học khu để tổng hợp thông tin về các tòa nhà trường học và lắng nghe ý kiến từ học sinh, giáo viên và nhân viên nhà trường về nhu cầu của cộng đồng mỗi trường. Vào tháng 9 và tháng 10 năm 2019, Hội đồng Hệ thống BPS đã tổ chức các cuộc họp lập kế hoạch chiến lược để định hình tầm nhìn cho kế hoạch chiến lược tiếp theo. Vào tháng 11 năm 2019, lãnh đạo các trường đã được cập nhật các chủ đề chính trong chuyến làm việc của Tổng Giám thị.

Từ tháng 1 đến tháng 2 năm 2020, cộng đồng BPS và thành phố Boston đã có cơ hội đóng góp ý kiến, khuyến nghị công khai trong thời hạn 30 ngày về dự thảo kế hoạch chiến lược cùng sáu (6) cam kết và các ưu tiên đi kèm.. Trong thời gian lấy ý kiến công khai, khu học chánh đã tổ chức bốn (4) cuộc họp phản hồi ý kiến cộng đồng để trình bày dự thảo kế hoạch mới nhất và tiếp nhận phản hồi trực tiếp. Hơn 300 bên liên quan trong cộng đồng đã cung cấp phản hồi về kế hoạch trong giai đoạn lấy ý kiến công khai. *Kế hoạch cũng dựa trên nhiều nguồn thông tin khác, bao gồm khuyến nghị từ Nhóm chuyên trách về Người học tiếng Anh, Chính sách và Nhóm chuyên trách về thu hẹp khoảng cách cơ hội & thành tích học tập, Nhóm công tác phụ trách trung học năm học 2018-19, Báo cáo EY-Parthenon 2018, kế hoạch chiến lược năm 2014 của Hội đồng Khu học chánh. Danh sách đầy đủ.*

125
Trường đã đến thăm

102
Cuộc họp

2K
Người tham gia

Lộ trình
PHÁT TRIỂN

GIÁ TRỊ
"JUICE": NIỀM VUI, THỐNG NHẤT, HÒA NHẬP, PHỐI HỢP, VÀ CÔNG BẰNG

SỨ MỆNH
HỌC SINH TRONG MỖI HỌC TẠI MỖI TRƯỜNG ĐƯỢC HỖ TRỢ THEO NHU CẦU CỦA MÌNH.

TẦM NHÌN
MỘT KHU HỌC CHÁNH CÔNG LẬP HÀNG ĐẦU CẢ NƯỚC, LẤY HỌC SINH LÀM TRUNG TÂM, CUNG CẤP MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC TOÀN DIỆN, CÔNG BẰNG VÀ CHẤT LƯỢNG, GIÚP HỌC SINH SẴN SÀNG THÀNH CÔNG KHI HỌC ĐẠI HỌC, PHÁT TRIỂN SỰ NGHIỆP VÀ CUỘC SỐNG SAU NÀY.

Lý thuyết Hành động:

KHI cung cấp cho học sinh những gì các em cần, chúng tôi sẽ dành được sự tin tưởng và hợp tác thực chất, chủ động của phụ huynh, thành viên cộng đồng và các bên liên quan, cung cấp dịch vụ chất lượng cho học sinh và phụ huynh, đồng thời xác định lộ trình phát triển chuyên môn và yêu cầu rõ ràng với đội ngũ giáo viên, nhân viên khu học chánh...

KHI ĐÓ, chúng tôi sẽ đảm bảo hiệu quả hoạt động với chất lượng hàng đầu, qua đó thu hẹp khoảng cách và nâng cao thành quả cuộc sống cho mỗi học sinh.

Chúng tôi lắng nghe...

TÒA NHÀ TRƯỜNG HỌC HIỆN ĐẠI *với phòng tập thể dục, thư viện, nhà ăn, trung tâm mỹ thuật, và hệ thống hỗ trợ.*

TÀI CHÍNH CÔNG BẰNG + BÌNH ĐẲNG *trong Hệ thống Trường Công lập Boston.*

LỘ TRÌNH HỌC TẬP RÕ RÀNG *từ mẫu giáo đến khi tốt nghiệp.*

DỊCH VỤ ĐI LẠI TIN CẬY, DỄ SỬ DỤNG, ĐÚNG GIỜ *và vận hành hiệu quả.*

NHÂN VIÊN *có năng lực và* **QUAN TÂM ĐẾN HỌC SINH NHÀ TRƯỜNG.**

Chương trình học tập **PHÙ HỢP VỀ VĂN HÓA, NGÔN NGỮ**, *lấy học sinh làm trung tâm.*

Cải thiện chất lượng chương trình và **CÁC CƠ HỘI HỌC TẬP SONG/ĐA NGÔN NGỮ** *cho người học tiếng Anh.*

Cải thiện chương trình và **CƠ HỘI HÒA NHẬP** *cho học sinh có nhu cầu học tập đặc biệt.*

Phát triển kỹ năng cảm xúc xã hội, hướng dẫn dựa trên bản chất của chấn thương và **HỖ TRỢ SỨC KHỎE TÂM THẦN.**

CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP ĐẦY ĐỦ, *bao gồm mỹ thuật, giáo dục thể chất, điền kinh và dạy kèm trong và ngoài giờ học.*

Khả năng tiếp cận **CÔNG NGHỆ THẾ KỶ 21** *của tất cả học sinh.*

NỘI DUNG CHÍNH

trong tài liệu này?

"KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC LƯỢC này thể hiện cam kết của BPS đối với trẻ em, phụ huynh, giáo viên, đối tác và cộng đồng Boston."

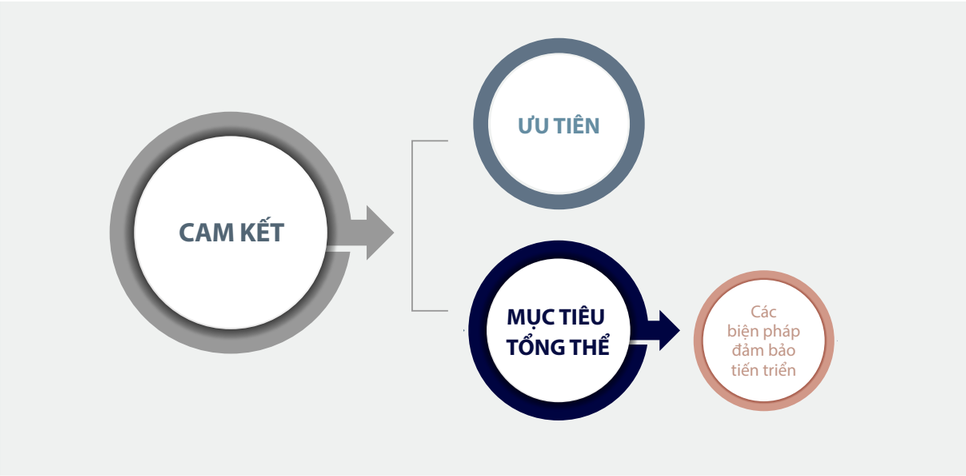

CAM KẾT

Tuyên bố về kế hoạch thực hiện để hiện thực hóa tầm nhìn và sứ mệnh của chúng tôi.

ƯU TIÊN

Các lĩnh vực trọng tâm mà chúng tôi tin rằng là đòn bẩy hiệu quả nhất để thực hiện các cam kết của mình.

MỤC TIÊU TỔNG THỂ:

Mỗi cam kết bao gồm một mục tiêu tổng thể, cũng là thước đó sự thành công.

CÁC BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO TIẾN TRIỂN:

Các chỉ số thực hiện chính được sử dụng để đánh giá mức độ tiến triển theo Mục tiêu tổng thể của mỗi cam kết.

Trong tài liệu này, chúng tôi xây dựng sáu (6) Cam kết để định hướng hoạt động ở các trường và toàn Khu học chánh trong giai đoạn kế hoạch (2020-2025). Mỗi cam kết là một lĩnh vực lớn, tương ứng với nhiệm vụ cần được hoàn thành để thực hiện sứ mệnh của chúng tôi - đảm bảo rằng mỗi học sinh đều được đáp ứng nhu cầu học tập. Mặc dù sáu (6) cam kết thể hiện các thành phần chính trong tầm nhìn và định hướng của các trường BPS, chúng tôi hiểu rằng đây là các phạm trù rộng, với rất nhiều nhiệm vụ cụ thể cần được hoàn thành. Ngoài ra, chúng tôi hiểu rõ những khó khăn với một khu học chánh và cộng đồng các trường. Hành động chiến lược trong bối cảnh nguồn lực hạn chế sẽ khắc phục những vấn đề đó. Theo đó, mỗi cam kết bao gồm một nhóm các lĩnh vực ưu tiên, được cộng đồng xác định là các giải pháp quan trọng, chiến lược nhất nhằm hiện thực hóa tầm nhìn và sứ mệnh. Để đảm bảo các mục tiêu rõ ràng, khả thi làm định hướng các hành động của chúng tôi, mỗi cam kết có một mục tiêu tổng thể, thể hiện kết quả dự kiến có thể đo lường được cho mỗi hành động đó. Gắn với từng mục tiêu tổng thể là các chỉ số thực hiện chính mà chúng tôi đã xác định là các biện pháp đánh giá tiến triển. Khung lập kế hoạch chiến lược này (Cam kết, Ưu tiên, Mục tiêu tổng thể và Các biện pháp đảm bảo tiến triển) là khung trách nhiệm giải trình công, đảm bảo chúng tôi sẽ thực hiện mục tiêu: công bằng và kết quả xuất sắc cho học sinh và phụ huynh Boston.

Sáu CAM KẾT

của chúng tôi với cộng đồng Boston

01 | XÓA BỎ KHOẢNG CÁCH VỀ CƠ HỘI VÀ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Kết quả học tập công bằng và chất lượng

02 | THÚC ĐẨY NĂNG LỰC HỌC TẬP

Trường học chất lượng cao và môi trường lớp học thoải mái trong toàn khu học chánh

03 | ĐẢM BẢO TẤT CẢ CÁC BÊN CÓ CƠ HỘI ĐÓNG GÓP Ý KIẾN

Cùng ra quyết định, hợp tác và trách nhiệm giải trình

04 | MỞ RỘNG CƠ HỘI

Cấp ngân sách công bằng, bình đẳng và xây dựng môi trường học tập thân thiện

05 | XÂY DỰNG NIỀM TIN

Cấp ngân sách công bằng, bình đẳng và xây dựng môi trường học tập thân thiện

06 | PHÁT TRIỂN QUAN HỆ ĐỐI TÁC

Mở rộng việc học tập bên ngoài lớp học và kết nối cộng đồng với nhà trường

01 XÓA BỎ KHOẢNG CÁCH VỀ CƠ HỘI VÀ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Kết quả học tập công bằng và chất lượng.

Tổng quan

Mỗi học sinh - bất kể chủng tộc, sắc tộc, giới tính, khuyết tật, khuynh hướng tình dục, tôn giáo, tình trạng công dân, tình trạng kinh tế xã hội hay địa chỉ mã bưu điện của họ - đều có quyền tiếp nhận dịch vụ giáo dục chất lượng, phù hợp về văn hóa, ngôn ngữ để phát huy tối đa tiềm năng của mình. BPS đáp ứng nhu cầu của những học sinh tài năng bị ảnh hưởng bởi các rào cản xã hội, mang tính hệ thống cũng như tình trạng phân biệt chủng tộc trong và ngoài trường học. Gần 30.000 học sinh BPS (hơn 50% tổng số học sinh trong hệ thống) có nhu cầu chuyên biệt, bao gồm người học tiếng Anh và/hoặc học sinh khuyết tật, và/hoặc học sinh khó khăn về kinh tế. Học sinh là người gốc Phi và Latinh chiếm 76% số lượng học sinh đăng ký BPS. Trước đây, học sinh là người gốc Phi và Latinh, người học tiếng Anh và học sinh khuyết tật không được tham gia các khóa học có yêu cầu cao hơn cũng như môi trường học tập thông thường, hòa nhập với tỷ lệ không tương ứng. Chúng tôi sẽ có hành động quyết liệt, rõ ràng để xóa bỏ khoảng cách về cơ hội và kết quả học tập của những học sinh dễ bị tổn thương nhất.

ƯU TIÊN

1.1 Đảm bảo rằng các chính sách, kế hoạch và ngân sách của BPS hỗ trợ Chính sách Thu hẹp Khoảng cách Thành tích và Cơ hội Học tập (OAG) để các trường được tài trợ công bằng, cung cấp các chương trình học tập phù hợp và hỗ trợ kỹ năng cảm xúc xã hội theo nhu cầu của từng học sinh.

1.2 Tuyển dụng và duy trì đội ngũ nhân sự, đảm bảo sự đa dạng về chủng tộc, sắc tộc và ngôn ngữ của học sinh và phụ huynh.

1.3 Trao quyền và phối hợp với giáo viên đánh giá chương trình học tập, đảm bảo tính thống nhất và phù hợp về văn hóa, ngôn ngữ, đặc biệt với các chương trình mua mới.

1.4 Thực hiện các hỗ trợ cụ thể cho người học tiếng Anh thông qua Đạo luật LOOK để mở rộng các chương trình thúc đẩy tính song/đa ngôn ngữ bao gồm các chương trình song ngữ và các chương trình về di sản văn hóa.

1.5 Hỗ trợ các trường bằng cách thực hiện các thực hành bền vững về mặt văn hóa, ngôn ngữ và các Nghiên cứu Sắc tộc thông qua phát triển chuyên môn, trước hết tập trung vào giáo viên và sau đó là các nhân viên khác.

1.6 Xây dựng và giám sát tiến trình theo các mục tiêu rõ ràng với các trường và văn phòng chính về việc thực hiện các chiến lược xóa bỏ khoảng cách về cơ hội và kết quả học tập (đặc biệt là đối với Người học tiếng Anh và học sinh khuyết tật); văn phòng chính sẽ chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ và cung cấp hỗ trợ - áp dụng mô hình Hội nghị bàn tròn cấp trường và khu học chánh để giải trình trách nhiệm và giải quyết vấn đề.

1.7 Xóa bỏ tình trạng không cân xứng khi thực hiện Quy tắc ứng xử bằng cách đảm bảo môi trường học tập thân thiện, tích cực trong các lớp học và áp dụng các biện pháp phục hồi.

1.8 Xây dựng năng lực để loại bỏ các yếu tố sức khỏe, xã hội dẫn đến khoảng cách về cơ hội, chẳng hạn như đói, bệnh mãn tính, sức khỏe tâm thần, sức khỏe tình dục, tình trạng vô gia cư và nhận dạng giới LGBTQ+.

1.9 Can thiệp tập trung vào ba mươi bốn (34) trường học hoạt động thiếu hiệu quả trong hệ thống.

1.10 Xây dựng và giám sát tiến trình để đạt được các mục tiêu rõ ràng cho học sinh khuyết tật, đồng thời thực hiện được các chiến lược thúc đẩy học tập hòa nhập và giảm tính không cân xứng trong các môi trường chuyên biệt.

1.11 Cung cấp cơ hội hướng dẫn 1:1 cho mỗi học sinh BPS từ lớp 3-12. hợp và hỗ trợ kỹ năng cảm xúc xã hội theo nhu cầu của từng học sinh.

01

XÓA BỎ KHOẢNG CÁCH VỀ CƠ HỘI VÀ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Kết quả học tập công bằng và chất lượng.

MỤC TIÊU TỔNG THỂ #1

Học sinh tốt nghiệp BPS sẽ sẵn sàng cho môi trường đại học, phát triển sự nghiệp và cuộc sống sau này.

DIỄN GIẢI DỮ LIỆU

The percentage of high schTỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học đạt điểm GPA (2.7+), mức độ chuyên cần (94+), hoàn thành MassCore và ghi danh khóa học nâng cao, đồng thời có thể "Học tập bất cứ thời điểm nào" (tiếp cận các trải nghiệm học tập bổ sung như tình nguyện và thực tập). Học sinh được coi là tiến bộ theo đúng lịch trình để thành công khi học đại học, phát triển nghề nghiệp và trong cuộc sống nếu thỏa mãn ít nhất hai trong ba biện pháp đánh giá kết quả (GPA, chuyên cần, hoàn thành khóa học) cũng như khả năng học tập bất cứ thời điểm nào.

các biện pháp đảm bảo tiến triển.

(Tất cả các biện pháp được phân chia theo nhóm như người học tiếng Anh, học sinh khuyết tật, chủng tộc, học sinh gặp khó khăn về kinh tế và các nhóm khác)

ĐỌC VIẾT SỚM	*Tỷ lệ học sinh K2 đáp ứng hoặc vượt yêu cầu trình độ theo lứa tuổi trong bài kiểm tra Đọc trôi chảy MAP/MAPEA vào cuối năm*[1]
LÊN LỚP THEO ĐỘ TUỔI	*Tỷ lệ học sinh lên lớp*
TỐT NGHIỆP	*Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp và được cấp bằng tốt nghiệp trung học trong vòng 4 năm*
KẾT QUẢ MÔN TIẾNG ANH	*Điểm tiếng Anh quy đổi trung bình*[2]
KẾT QUẢ MÔN TOÁN	*Điểm môn toán quy đổi trung bình*
KẾT QUẢ MÔN KHOA HỌC	*Điểm quy đổi trung bình (lớp 5 và 8) và CPI trung bình (trung học)*[3]
TIẾN BỘ KỸ NĂNG TIẾNG ANH	*Mức phần trăm cải thiện kết quả trung bình của học sinh trong bài kiểm tra Access dành cho người học tiếng Anh*
ĐÌNH CHỈ	*Tỷ lệ học sinh bị đình chỉ một hoặc nhiều lần trong một năm học*
THỰC HIỆN OAG *Với các Khoa*	*Tỷ lệ các khoa thuộc văn phòng chính thực hiện thành công Kế hoạch thực hiện OAG*
Với các Trường	*Tỷ lệ trường học thực hiện thành công Kế hoạch thực hiện OAG*

02 CẦN CẢI THIỆN HỌC TẬP

Trường học chất lượng cao và môi trường lớp học thoải mái trong toàn khu học chánh.

Tổng quan

Tất cả các trường học của chúng ta cần tạo môi trường học tập thoải mái, khai thác các tài sản đa dạng trong mỗi cộng đồng. BPS đã định nghĩa rõ ràng khái niệm "chất lượng" trong Khung chất lượng trường học (SQF). Tuy nhiên, dựa trên các hoạt động với cộng đồng của chúng tôi và thông qua các sự kiện tham vấn, chúng tôi hiểu rằng những mục tiêu về chất lượng của chúng tôi chưa được hiện thực hóa với đầy đủ các nhóm học sinh, khu vực dân cư và cộng đồng của thành phố. Chúng tôi tin rằng một trường học chất lượng cao cần bao gồm các yếu tố cốt lõi đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện của học sinh, bao gồm giáo dục sức khỏe và giáo dục thể chất, chương trình mỹ thuật và phát triển kỹ năng cảm xúc xã hội. Chúng tôi sẽ đổi mới phương thức tài trợ, hỗ trợ và thực hiện chương trình tại các trường trong khu học chánh bằng cách xây dựng các tiêu chuẩn nhất quán về chất lượng, khai thác các nguồn lực cộng đồng độc đáo và đáp ứng nhu cầu của tất cả học sinh.

02

THÚC ĐẨY NĂNG LỰC HỌC TẬP

Trường học chất lượng cao và môi trường lớp học thoải mái trong toàn khu học chánh.

MỤC TIÊU TỔNG THỂ #2

Học sinh các trường BPS sẽ thể hiện mức độ phát triển vượt bậc trong môn tiếng Anh và Toán

DIỄN GIẢI DỮ LIỆU

Tỷ lệ các trường BPS có mức phần trăm cải thiện kết quả học tập trung bình là 50,0+ trong môn tiếng Anh và Toán. Mức phần trăm cải thiện kết quả học tập trung bình của một trường thể hiện mức cải thiện "điển hình" trong MCAS của trường đó. Mức cải thiện từ 50 trở lên cho thấy, kết quả thi MCAS của học sinh trường đó đã cải thiện tương đương hoặc cao hơn so với học sinh cùng độ tuổi ở tiểu bang.[4]

ƯU TIÊN

2.1 Cấu trúc lại các trường trung học, bao gồm các trường thay thế, kết hợp MassCore, chuẩn bị nghề nghiệp và các cơ hội học tập nâng cao khác nhằm hỗ trợ học sinh thành công khi học đại học, phát triển nghề nghiệp và trong cuộc sống.

2.2 Hỗ trợ và hướng dẫn giáo viên để cung cấp các cơ hội học tập hòa nhập chất lượng cao, đảm bảo học sinh khuyết tật được đáp ứng nhu cầu trong môi trường giáo dục thông thường.

2.3 Đảm bảo chất lượng và tính phù hợp về văn hóa, ngôn ngữ của chương trình và hướng dẫn học tập, bao gồm các cơ hội học tập về mỹ thuật, khoa học, khả năng đọc-viết, ngôn ngữ thế giới, giáo dục thể chất, giáo dục sức khỏe và giáo dục công dân; đảm bảo khả năng tiếp cận các chương trình thể thao và công nghệ, đồng thời kết hợp nhu cầu phát triển toàn diện của học sinh trong các hoạt động trải nghiệm giáo dục.

2.4 Phổ cập đầy đủ chương trình mẫu giáo thông qua mô hình thực hiện hỗn hợp nhằm khai thác các lựa chọn học tập trong cộng đồng và khu học chánh, đồng thời đảm bảo trải nghiệm học tập chất lượng cao cho tất cả người học sớm.

2.5 Áp dụng mục tiêu, chương trình học tập tiểu học thống nhất, chất lượng nhằm hỗ trợ học sinh sẵn sàng học trung học, bao gồm tăng cường các chương trình về khoa học và toán.

2.6 Giảm tình trạng nghỉ học thường xuyên bằng cách đảm bảo hoạt động vui nhộn, gắn kết trên lớp học, qua đó đáp ứng nhu cầu chuyên biệt của học sinh.

2.7 Xây dựng trường học an toàn cho mỗi học sinh BPS, đồng thời hỗ trợ và bảo vệ học sinh để các em có thể học hỏi, phát triển.

2.8 Thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn toàn khu học chánh cho nhân viên hỗ trợ, giáo viên, cố vấn, lãnh đạo nhà trường và khu học chánh, nhằm phát triển năng lực, chuyên môn và đảm bảo kết quả học tập như đã nêu trong kế hoạch này.

2.9 Cung cấp các cơ hội học tập từ xa trong suốt năm học để thúc đẩy học tập, bao gồm trong các kỳ nghỉ, để duy trì kỹ năng và tạo cơ hội phát triển năng lực cho học sinh.

các biện pháp đảm bảo tiến triển.

(Tất cả các biện pháp được phân chia theo nhóm như người học tiếng Anh, học sinh khuyết tật, chủng tộc, học sinh gặp khó khăn về kinh tế và các nhóm khác)

CẢI THIỆN TRONG MÔN TIẾNG ANH →	*Mức phần trăm cải thiện kết quả trung bình của học sinh trong môn tiếng Anh (SGP)*
CẢI THIỆN TRONG MÔN TOÁN →	*Mức phần trăm cải thiện kết quả trung bình của học sinh trong môn Toán (SGP)*
THAM GIA HỌC MÔN ĐẠI SỐ →	*Tỷ lệ học sinh học môn Đại số 1, lớp 8*
CHẤT LƯỢNG TRƯỜNG HỌC →	*Số trường học đáp ứng tiêu chuẩn cấp 1 và cấp 2 của SQF trong toàn khu học chánh[5]*
KHÓA HỌC NÂNG CAO →	*Tỷ lệ học sinh lớp 11 và 12 vượt qua ít nhất một môn học nâng cao[6]*
HÒA NHẬP →	*Tỷ lệ học sinh khuyết tật lớp K0-12 tham gia chương trình hòa nhập toàn diện hoặc một phần7*
VẮNG MẶT THƯỜNG XUYÊN →	*Tỷ lệ học sinh vắng mặt thường xuyên (vắng mặt ít nhất 10% số ngày học bắt buộc, dù có lý do, không có lý do hay bị kỷ luật)*

03 ĐẢM BẢO TẤT CẢ CÁC BÊN CÓ CƠ HỘI ĐÓNG GÓP Ý KIẾN

Chia sẻ quyền ra quyết định, đảm bảo trách nhiệm giải trình và mối quan hệ hợp tác.

Tổng quan

Học sinh, phụ huynh và cộng đồng là đối tác quan trọng trong tất cả các quyết định dịch vụ nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kỹ năng học tập, cảm xúc-xã hội của học sinh. Parents Phụ huynh và người chăm sóc là người thầy đầu tiên của học sinh, cung cấp những kiến thức quan trọng nền tảng để nhà trường xây dựng các hoạt động học tập phù hợp về văn hóa, ngôn ngữ. Cộng đồng của chúng tôi cùng các tổ chức đối tác phi lợi nhuận, tôn giáo, giáo dục đại học, từ thiện, doanh nghiệp trong thành phố có sứ mệnh nâng cao quyền lợi của thanh thiếu niên và phụ huynh, đảm bảo sự phát triển kỹ năng nhận thức, cảm xúc-xã hội của học sinh. Mỗi trường học và văn phòng chính cần chủ động tham gia, nâng cao tiếng nói của học sinh, phụ huynh và cộng đồng nhà trường, đồng thời hợp tác chiến lược và khai thác mối quan hệ với các đối tác để đảm bảo kết quả học tập của học sinh cũng như kết quả hoạt động của nhà trường.

ƯU TIÊN

3.1 Đảm bảo tiếng nói của thế hệ trẻ trong việc ra quyết định và quản lý một cách kịp thời, minh bạch bằng cách phát huy vai trò BSAC, mô hình Nội các dành cho Thanh niên của Tổng giám thị, các nhóm tập trung và các diễn đàn khác để học sinh BPS được đóng góp ý kiến.

3.2 Đảm bảo tiếng nói của phụ huynh trong việc ra quyết định và quản lý của khu học chánh một cách kịp thời và minh bạch bằng cách hỗ trợ và phát huy vai trò Hội phụ huynh toàn thành phố, Hội đồng cố vấn giáo dục cho người học tiếng Anh của Khu học chánh và Ủy ban Tham vấn phụ huynh về giáo dục đặc biệt.

3.3 Chào mừng, trân trọng sự tham gia của tất cả phụ huynh và học sinh tại các trường, bao gồm coi họ là đối tác trong quá trình ra quyết định và nâng cao chất lượng trường học.

3.4 Tăng cường hệ thống phản hồi cho phụ huynh, văn phòng chính và các nhân viên khác thông qua các kênh giao tiếp dựa trên công nghệ và tạo kênh trao đổi thường xuyên với lãnh đạo trường, khu học chánh trong các cuộc họp khu vực, trường học và khu học chánh.

3.5 Gắn kết giáo viên, nhân viên, gia đình và học sinh tham gia Hội đồng trường để đảm bảo tiếng nói đại diện trong các quyết định và quá trình quản lý cấp trường.

3.6 Chia sẻ công khai tiến độ thực hiện các tiêu chuẩn gắn kết của Khu học chánh và kết quả khảo sát về môi trường học đường tại mỗi trường.

3.7 Gắn kết phụ huynh và cộng đồng để hiểu rõ nhu cầu và thúc đẩy tham gia vào việc ra quyết định thông qua nhắn tin, công cụ trực tuyến, khảo sát và gọi điện thoại.

03

ĐẢM BẢO TẤT CẢ CÁC BÊN CÓ CƠ HỘI ĐÓNG GÓP Ý KIẾN

Chia sẻ quyền ra quyết định, đảm bảo trách nhiệm giải trình và mối quan hệ hợp tác.

các biện pháp đảm bảo tiến triển.

(Tất cả các biện pháp được phân chia theo nhóm như người học tiếng Anh, học sinh khuyết tật, chủng tộc, học sinh gặp khó khăn về kinh tế và các nhóm khác)

MỤC TIÊU TỔNG THỂ #3

Các trường BPS sẽ thực hiện các yếu tố cốt lõi trong quá trình gắn kết phụ huynh.

DIỄN GIẢI DỮ LIỆU

Tỷ lệ trường học thực hiện ít nhất 80% các Yếu tố Cốt lõi trong Quá trình Gắn kết Phụ huynh. Các trường trung học có thể có tới 08 yếu tố về gắn kết phụ huynh; các trường phục vụ lớp K-8 có thể có tối đa 06 yếu tố. Khi thực hiện được 80+ yếu tố gắn kết, các trường sẽ được phép bỏ qua một yếu tố mà vẫn coi là đang thực hiện đầy đủ. Các yếu tố được Văn phòng Bảo vệ Phụ huynh và Học sinh BPS đánh giá bao gồm: Danh sách Hội đồng Trường học (SSC), Danh sách Hội đồng Hội Phụ huynh Trường (SPC), Biên bản Cuộc họp SSC, Quy định của SSC, Kế hoạch Gắn kết Phụ huynh, Thỏa thuận Phụ huynh-Nhà trường, Học sinh đại diện trong SSC (chỉ THPT) và Đại diện Hội đồng Tham vấn học sinh tại Boston (BSAC) (chỉ THPT).

QUAN ĐIỂM PHỤ HUYNH →	*Điểm trung bình trên thang điểm lựa chọn (nhóm các mục liên quan) dựa trên các khảo sát về môi trường học tập dành cho phụ huynh liên quan đến quan điểm của họ về chất lượng và văn hóa trường học*[8]
QUAN ĐIỂM HỌC SINH →	*Điểm trung bình trên thang điểm lựa chọn (nhóm các mục liên quan) dựa trên các khảo sát về môi trường học tập dành cho học sinh liên quan đến quan điểm của họ về chất lượng và văn hóa trường học*[9]
QUAN ĐIỂM GIÁO VIÊN →	*Điểm trung bình trên thang điểm lựa chọn (nhóm các mục liên quan) dựa trên các khảo sát về môi trường học tập dành cho giáo viên liên quan đến quan điểm của họ về chất lượng và văn hóa trường học*[10]
TIẾNG NÓI TRONG QUYẾT ĐỊNH CỦA KHU HỌC CHÁNH →	*Số lượng các cuộc họp công cộng được các hội đồng tư vấn khu học chánh tổ chức (ví dụ: Hội đồng Tham vấn học sinh Boston, Hội Phụ huynh thành phố, Ủy ban cố vấn giáo dục cho người học tiếng Anh và Hội đồng Tham vấn phụ huynh về giáo dục đặc biệt) trong đó các thành viên đóng góp ý kiến cho các quyết định của khu học chánh.*
LỰA CHỌN TRƯỜNG HỌC →	*Tỷ lệ học sinh được tiếp nhận vào ít nhất một trong ba trường lựa chọn ưu tiên cao nhất trong quy trình xếp trường cho học sinh dựa trên địa chỉ cư trú với lớp K1 hoặc K2*

04 MỞ RỘNG CƠ HỘI

Cấp ngân sách công bằng, bình đẳng và xây dựng môi trường học tập thân thiện.

Tổng quan

Đảm bảo rằng các trường học trong khu học chánh được cấp ngân sách đầu tư công bằng, đảm bảo học sinh được tiếp cận các cơ hội học tập chất lượng và phong phú hơn. Phương thức phân bổ nguồn lực cho các trường ảnh hưởng lớn đến kết quả của học sinh. Mỗi cộng đồng và khu dân cư có những nhu cầu khác nhau, do đó đòi hỏi cách tiếp cận riêng biệt để đáp ứng những nhu cầu đó. Các nguồn lực sẽ được phân bổ công bằng và minh bạch dựa trên nhu cầu riêng của từng trường, cộng đồng và khu dân cư. Chúng tôi sẽ điều chỉnh ngân sách cũng như định hướng phát triển cơ sở vật chất một cách chiến lược, công bằng và có trách nhiệm, đảm bảo học sinh được tiếp cận môi trường học tập thế kỷ 21 với chất lượng cao.

ƯU TIÊN

4.1 Tất cả các trường sẽ được cấp ngân sách nhằm đáp ứng nhu cầu riêng biệt của học sinh tại mỗi trường, trong đó đặc biệt xem xét nhu cầu của Người học tiếng Anh, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, học sinh có nguy cơ bỏ học, học sinh không tiến bộ theo mục tiêu và các nhóm thiệt thòi khác.

4.2 Cải thiện công thức tình ngân sách tài trợ và xây dựng cơ chế để phân bổ nguồn lực công bằng thông qua gây quỹ, hợp tác và tài trợ.

4.3 Tuân thủ tiêu chuẩn về cơ cấu tổ chức và chất lượng hoạt động để đảm bảo đáp ứng nhu cầu của học sinh; xác định các dịch vụ hỗ trợ và học tập cơ bản mà mỗi trường phải cung cấp.

4.4 Phát triển nhanh với BuildBPS nhằm xây dựng không gian học tập thế kỷ 21 công bằng, an toàn và nuôi dưỡng động lực học tập, đảm bảo lộ trình học tập phù hợp và khả năng kết nối giữa các trường.

4.5 Đảm bảo rằng, mỗi trường và khoa trong BPS sẽ hợp tác với phụ huynh, các tổ chức đối tác tập trung vào phụ huynh và thanh thiếu niên cũng như các tổ chức dịch vụ để đảm bảo rằng phụ huynh hiểu rõ và được tiếp cận các tài nguyên cần thiết nhằm hỗ trợ học sinh phát triển trong và ngoài lớp học.

4.6 Cung cấp dịch vụ WiFi cho những phụ huynh BPS có nhu cầu, đảm bảo tính kết nối xuyên suốt.

04
MỞ RỘNG CƠ HỘI

Cấp ngân sách công bằng, bình đẳng và xây dựng môi trường học tập thân thiện.

các biện pháp đảm bảo tiến triển.

(Tất cả các biện pháp được phân chia theo nhóm như người học tiếng Anh, học sinh khuyết tật, chủng tộc, học sinh gặp khó khăn về kinh tế và các nhóm khác)

MỤC TIÊU TỔNG THỂ #4

Các trường BPS sẽ được cấp ngân sách nhằm đáp ứng nhu cầu riêng biệt của học sinh mỗi trường.

DIỄN GIẢI DỮ LIỆU

Tỷ lệ phân bổ ngân sách nhà trường được thực hiện dựa trên các nhóm nhu cầu của học sinh. Nhóm nhu cầu của học sinh liên quan đến các đặc điểm cá nhân có ảnh hưởng đến phân bổ theo WSF, cũng như các biện pháp tổng hợp liên quan đến những đặc điểm chính của học sinh trong cộng đồng nhà trường. Các nhóm nhu cầu của học sinh bao gồm khối lớp, mức độ hỗ trợ từ phòng tài nguyên, loại khuyết tật (ví dụ: Tự kỷ, Khuyết tật cảm xúc, v.v.), mức độ phát triển tiếng Anh, tình trạng SLIFE, mức độ và số lượng học sinh có nhu cầu cao, Điểm Chỉ số Cơ hội, số lượng học sinh nghèo dự kiến, số học sinh vô gia cư dự kiến và các Hỗ trợ theo Chương trình (ví dụ: học sinh tham gia học nghề hoặc môi trường hòa nhập).

ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT →	*Điểm trung bình về chỉ số điều kiện cơ sở vật chất.*[11]
MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP VUI VẺ →	*Chất lượng trường học được kiểm chứng theo Đánh giá Môi trường Học Tập Vui vẻ, trong đó xác định mức độ gắn kết, lành mạnh, hỗ trợ, hòa nhập, thử thách và an toàn của môi trường học tập.*
PHÂN BỔ NGÂN SÁCH →	*Tỷ lệ phân bổ ngân sách cho mỗi trường được thực hiện thông qua cơ chế Đầu tư Trung bình theo Trọng số (WSF), bao gồm ngân sách phân bổ theo Chỉ số Cơ hội (OI).*
HỖ TRỢ HỌC TẬP CỐT LÕI →	*Tỷ lệ trường học có tỷ lệ học sinh/nhân viên phù hợp với hướng dẫn để đáp ứng nhu cầu học tập của tất cả học sinh (ví dụ 20:1 trong SEI).*
HỖ TRỢ CẢM XÚC XÃ HỘI →	*Tỷ lệ trường học có tỷ lệ hỗ trợ cảm xúc xã hội (ví dụ: nhân viên xã hội, chuyên gia tâm lý học đường, cố vấn học đường) trên mỗi học sinh phù hợp với thực tiễn tốt nhất (1:250).*
QUẢN LÝ HỌC TẬP →	*Tỷ lệ trường học có tỷ lệ nhân viên quản lý học tập (ví dụ: hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, hướng dẫn giảng dạy) trên mỗi giáo viên phù hợp với hướng dẫn của Khu học chánh.*
GẮN KẾT PHỤ HUYNH →	*Tỷ lệ trường học có nhân viên gắn kết phụ huynh hiểu rõ đặc điểm chủng tộc và ngôn ngữ của cộng đồng mà họ phục vụ.*

05 XÂY DỰNG NIỀM TIN

Đội ngũ nhân viên có năng lực, quan tâm đến nhu cầu học sinh và tập trung vào cung cấp dịch vụ.

Tổng quan

Mỗi học sinh đều có quyền được hướng dẫn bởi đội ngũ giáo viên, nhân viên có năng lực và chuyên nghiệp nhằm phát huy hết khả năng của mình. Nhiều nghiên cứu cho thấy, đội ngũ giáo viên có đủ chuyên môn sẽ đảm bảo kết quả học tập của học sinh. Khu học chánh sẽ tiếp tục tuyển dụng, duy trì và phát triển nhân tài theo hướng đa dạng, phù hợp về ngôn ngữ, văn hóa, đảm bảo rằng đội ngũ này sẽ phát triển các kỹ năng và kiến thức cần thiết để đáp ứng nhu cầu của tất cả học sinh của chúng tôi. Đội ngũ nhân viên tài năng, có chuyên môn và đa dạng về văn hóa, ngôn ngữ sẽ chủ động tham gia và đảm bảo hiệu quả hoạt động của khu học chánh, đồng thời được ghi nhận vì thái độ quan tâm đặc biệt đối với học sinh và phụ huynh. Chúng tôi sẽ đổi mới văn phòng chính để đảm bảo rằng cơ cấu tổ chức của văn phòng sẽ thúc đẩy hoạt động của các trường theo hướng tăng cường hợp tác và định hướng rõ ràng. Chúng tôi sẽ đầu tư phát triển đội ngũ nhân viên để tạo nền tảng xây dựng môi trường thân thiện, văn minh cho học sinh, phụ huynh và cộng đồng của chúng tôi. Chúng tôi sẽ hướng đến chất lượng hoạt động giáo dục bằng cách xác định những thách thức và thực hiện giải pháp để khắc phục những rào cản về nâng cao tính hiệu quả. Tập trung vào các lĩnh vực này sẽ giúp chúng tôi xây dựng lại niềm tin với học sinh, phụ huynh, giáo viên, nhà quản lý và các bên liên quan trong cộng đồng.

ƯU TIÊN

5.1 Tuyển dụng, hỗ trợ và duy trì đội ngũ nhân sự ở mọi cấp độ, phản ảnh tính đa dạng trong văn hóa và ngôn ngữ của học sinh; và loại bỏ những rào cản mang tính cấu trúc ảnh hưởng đến nhân viên và giáo viên da màu.

5.2 Tái cấu trúc văn phòng chính để đảm bảo tính hiệu quả và trách nhiệm giải trình nhằm gắn kết, hỗ trợ và có trách nhiệm giải trình phù hợp với cộng đồng nhà trường trong các dịch vụ dành cho trẻ em và phụ huynh.

5.3 Đội ngũ quản lý các trường sẽ được hỗ trợ và chịu trách nhiệm xây dựng cộng đồng trường học hòa nhập, phù hợp về văn hóa, ngôn ngữ và hoạt động hiệu quả, đồng thời phát huy vai trò lãnh đạo của giáo viên.

5.4 Xây dựng BPS trở thành nơi làm việc yêu thích của nhiều giáo viên, nhân viên bởi họ có điều kiện tập trung phục vụ học sinh của chúng tôi và cảm thấy được tôn trọng, hỗ trợ trong công việc của họ.

5.5 Điều chỉnh các hoạt động của văn phòng chính để đảm bảo chất lượng dịch vụ cao nhất cho phụ huynh, bao gồm đăng ký trường, các dịch vụ đi lại, thực phẩm và dinh dưỡng cũng như an toàn cho học sinh.

5.6 Tăng tính minh bạch và trách nhiệm giải trình với các công cụ dữ liệu, bảng dữ liệu và cách thức báo cáo công khai mới.

05

XÂY DỰNG NIỀM TIN

Đội ngũ nhân viên có năng lực, quan tâm đến nhu cầu học sinh và tập trung vào cung cấp dịch vụ.

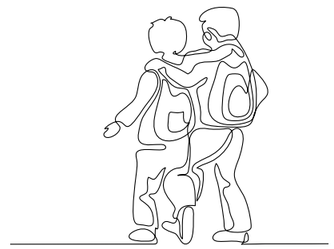

các biện pháp đảm bảo tiến triển.

(Tất cả các biện pháp được phân chia theo nhóm như người học tiếng Anh, học sinh khuyết tật, chủng tộc, học sinh gặp khó khăn về kinh tế và các nhóm khác)

MỤC TIÊU TỔNG THỂ #5

Nhân viên văn phòng chính và trường BPS sẽ tập trung đáp ứng nhu cầu của học sinh.

DIỄN GIẢI DỮ LIỆU

Khoảng cách về mức độ đại diện theo chủng tộc và ngôn ngữ giữa các nhân viên và học sinh BPS (ví dụ: tỷ lệ nhân viên ở các trường và trung tâm nói tiếng Tây Ban Nha so với tỷ lệ học sinh sử dụng tiếng Tây Ban Nha là ngôn ngữ nói ở nhà).

TÍNH ĐA DẠNG CỦA GIÁO VIÊN	*Điểm trung bình của Chỉ số tỷ lệ giáo viên/học sinh.*[12]
TÍNH ĐA DẠNG CỦA NHÂN VIÊN MỚI	*Khoảng cách trung bình về mức độ đại diện theo chủng tộc và ngôn ngữ giữa các nhân viên BPS được tuyển dụng mỗi năm và tỷ lệ học sinh BPS ghi danh theo từng nhóm chủng tộc và ngôn ngữ.*
QUAN ĐIỂM CỦA GIÁO VIÊN	*Điểm trung bình trên thang điểm lựa chọn (nhóm các mục liên quan) dựa trên các khảo sát về môi trường học tập dành cho giáo viên liên quan đến quan điểm của họ về chất lượng và văn hóa trường học.*[13]
QUAN ĐIỂM CỦA HỌC SINH *về mức độ hiệu quả của giáo viên*	*Điểm trung bình của học sinh theo thang Giảng dạy Hiệu quả trong các khảo sát về môi trường học tập dành cho học sinh.*[14]
QUAN ĐIỂM CỦA NHÂN VIÊN TRƯỜNG HỌC *về văn phòng chính*	*Điểm trung bình trên thang điểm lựa chọn (nhóm các mục liên quan) dựa trên các khảo sát về môi trường học tập dành cho giáo viên liên quan đến dịch vụ, hiệu quả và trách nhiệm giải trình kết quả.*
KHẢO SÁT VĂN HÓA	*TỔ CHỨC BPS đang xây dựng một cuộc khảo sát đánh giá văn hóa tổ chức tại văn phòng chính và các trường để xác định những khía cạnh cần cải thiện.*

06 PHÁT TRIỂN QUAN HỆ ĐỐI TÁC

Mở rộng việc học tập bên ngoài lớp học và kết nối cộng đồng với nhà trường.

Tổng quan

Học sinh, phụ huynh và cộng đồng là đối tác quan trọng trong tất cả các quyết định dịch vụ nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kỹ năng In order to address these gaps, we must adopt a broader perspective on when and where learning happens. We recognize that there are important skills that cannot be developed fully within the classroom and during the school day, and topics such the arts and wellness that deserve more time than most schools can provide. We will engage community organizations, higher education, philanthropy, and the business community to make the entire city a classroom. In doing so, we will draw on Boston's diverse array of resources, talent, and expertise in order to enrich learning for our students. In addition, partnerships with community-based organizations can help schools be more culturally and linguistically responsive to students and families.

ƯU TIÊN

6.1 Kết nối học sinh với các chương trình chuyển tiếp, học hè trước và sau giờ học cũng như kinh nghiệm làm việc, thực tập ở trường trung học để nâng cao kiến thức, xây dựng kỹ năng và phát triển vốn xã hội.

6.2 Phối hợp với các tổ chức và cơ quan đối tác để cung cấp kiến thức và xây dựng kỹ năng, tập trung vào các kỹ năng xã hội - cảm xúc cần thiết cho sự phát triển của trẻ và các kỹ năng chuyên nghiệp quan trọng để các em thành công ở đại học và nghề nghiệp của mình.

6.3 Kết nối các tổ chức đối tác với nhân viên nhà trường để đa dạng trải nghiệm và dịch vụ học tập mỗi ngày, bao gồm hỗ trợ học sinh, tư vấn/hỗ trợ sẵn sàng học đại học, tham gia chương trình ghi danh kép và lộ trình học đại học sớm.

6.4 Nâng cao nhận thức về học đại học và nghề nghiệp cũng như kinh nghiệm làm việc để các em sẵn sàng học tập, đào tạo, làm việc và phát triển nghề nghiệp sau trung học

6.5 Gắn kết các đối tác quan trọng trong việc ra quyết định để hướng dẫn, phát triển các dịch vụ hỗ trợ toàn diện, trải nghiệm học tập và chương trình cho học sinh.

6.6 Thiết kế và thực hiện các cơ hội học tập mỗi năm học với tổ chức đối tác để thúc đẩy các cơ hội trải nghiệm theo từng dự án ảo và với địa điểm cụ thể.

06

PHÁT TRIỂN QUAN HỆ ĐỐI TÁC

Mở rộng việc học tập bên ngoài lớp học và kết nối cộng đồng với nhà trường.

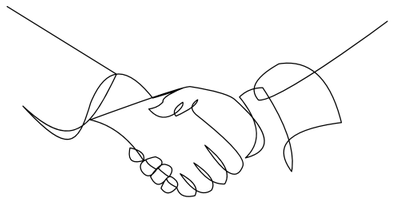

MỤC TIÊU TỔNG THỂ #6

Các trường BPS sẽ thiết lập quan hệ đối tác với cộng đồng, người sử dụng lao động và các tổ chức giáo dục đại học, nhằm mở rộng học tập ra ngoài lớp học và tạo lộ trình thành công khi học đại học và phát triển nghề nghiệp.

DIỄN GIẢI DỮ LIỆU

Tỷ lệ trường đã thiết lập ít nhất một quan hệ đối tác với một tổ chức đã liệt kê trong Danh mục cơ hội. Tất cả các tổ chức được liệt kê trong Danh mục Cơ hội đều được kiểm tra, đánh giá toàn diện, nhằm xác định các Đối tác Cộng đồng-Trường học có thể cung cấp các cơ hội học tập chất lượng.

các biện pháp đảm bảo tiến triển.

(Tất cả các biện pháp được phân chia theo nhóm như người học tiếng Anh, học sinh khuyết tật, chủng tộc, học sinh gặp khó khăn về kinh tế và các nhóm khác)

HỌC TẬP MÙA HÈ →	*Tỷ lệ học sinh tham gia các chương trình và hoạt động học hè, bao gồm việc làm và thực tập dành cho học sinh trung học.*
DỊCH VỤ SAU GIỜ HỌC →	*Tỷ lệ học sinh tiếp nhận các dịch vụ sau giờ học từ các tổ chức đối tác theo từng nhóm hợp tác (hỗ trợ và phát triển kỹ năng học tập; Chương trình mỹ thuật; Sẵn sàng học đại học và làm việc; Gắn kết và Hỗ trợ Phụ huynh; Sức khỏe thể chất; Sức khỏe Xã hội, Cảm xúc và Hành vi).*
DỊCH VỤ TRONG TRƯỜNG HỌC →	*Tỷ lệ học sinh tiếp nhận các dịch vụ sau giờ học từ các tổ chức đối tác theo từng nhóm hợp tác (hỗ trợ và phát triển kỹ năng học tập; Chương trình mỹ thuật; Sẵn sàng học đại học và làm việc; Gắn kết và Hỗ trợ Phụ huynh; Sức khỏe thể chất; Sức khỏe Xã hội, Cảm xúc và Hành vi).*
THIẾT LẬP QUAN HỆ ĐỐI TÁC →	*Tỷ lệ các trường có ít nhất một mối quan hệ đối tác với một tổ chức được liệt kê trên PartnerBPS.*
LẬP KẾ HOẠCH HỌC TẬP →	*Tỷ lệ học sinh lớp 9-12 đã hoàn thành các nhiệm vụ ưu tiên MyCAP tương ứng với trình độ của họ.*
GHI DANH SAU TRUNG HỌC →	*Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học ghi danh vào một chương trình sau trung học trong thời gian 16 tháng kể từ khi tốt nghiệp.*

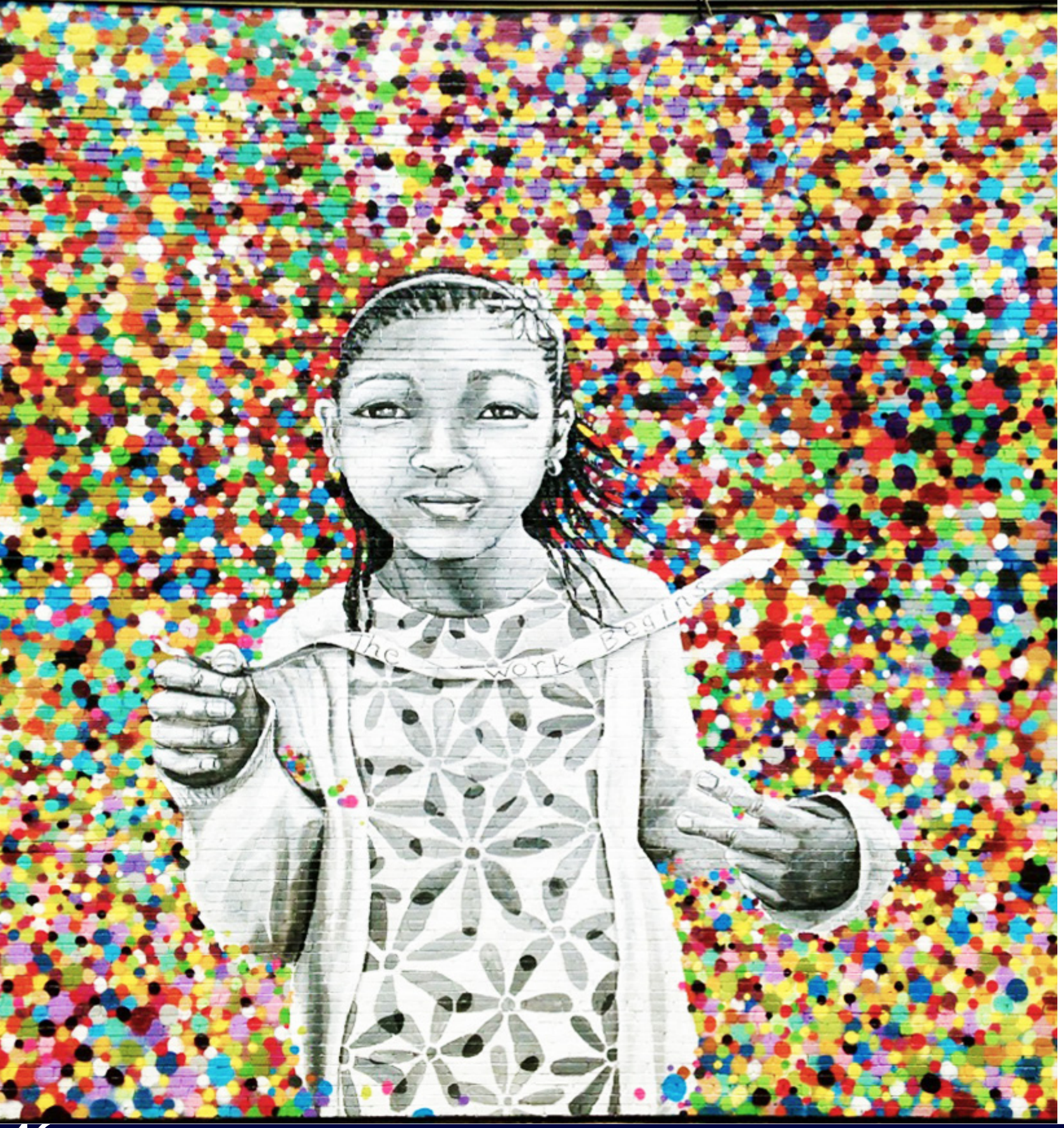

THỰC HIỆN
Chiến lược

BƯỚC TIẾP THEO LÀ GÌ?
Thực hiện + Giám sát

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA KHU HỌC CHÁNH
Đầu tư công bằng + bình đẳng

ĐÁNH GIÁ THÀNH CÔNG

DIỄN GIẢI DỮ LIỆU
Giải thích về các biện pháp đảm bảo tiến triển

Ảnh minh họa của Caleb Noon và Katie Yamasaki / 2014

BƯỚC TIẾP THEO LÀ GÌ?

THỰC HIỆN + GIÁM SÁT

> *Kế hoạch Chiến lược sẽ đảm bảo rằng các hoạt động của văn phòng chính sẽ được lồng ghép để đảm bảo dịch vụ khách hàng và kết quả chất lượng cho các trường, phụ huynh và học sinh.*

Theo định hướng của chính sách BPS, với trọng tâm vào chính sách Thu hẹp Khoảng cách Cơ hội và Kết quả Học tập, Kế hoạch Thực hiện các Sáng kiến Chiến lược của Khu học chánh sẽ xác định lộ trình thực hiện các Sáng kiến Chiến lược trong Kế hoạch BPS. Kế hoạch Hoạt động xác định các yêu cầu thống nhất với các khoa thuộc văn phòng chính. Mỗi khoa sẽ xây dựng các Kế hoạch Hoạt động của văn phòng chính. Các kế hoạch hoạt động này sẽ đảm bảo đáp ứng nhu cầu của các trường theo Kế hoạch Đảm bảo Chất lượng cho từng trường. Bằng cách đó, chúng ta sẽ mang lại kết quả công bằng, chất lượng cho học sinh trong hệ thống.

Với dữ liệu đánh giá tiến trình được thu thập từ các quy trình giám sát của Phòng cùng với các dữ liệu đánh giá tổng hợp/tiến trình từ Văn phòng Số liệu và Trách nhiệm giải trình, chúng tôi sẽ báo cáo tiến trình hàng quý toàn Khu học chánh cho Hội đồng Khu học chánh. Chúng tôi sẽ áp dụng các hệ thống, công cụ truyền thông nội bộ để hỗ trợ triển khai phù hợp và giám sát trách nhiệm giải trình:

Phòng Công bằng và Chiến lược sẽ hỗ trợ lập kế hoạch chiến lược, giám sát, thực hiện và trách nhiệm giải trình với toàn văn phòng chính. Phòng sẽ đảm bảo cơ cấu quản lý để tăng cường các hoạt động quản lý hiệu quả, bao gồm các quy trình phân luồng công việc hiệu quả cho các khoa, nhóm liên khoa, ban chỉ đạo và các nhóm công tác. Do đó, Kế hoạch Chiến lược sẽ định hướng các Hỗ trợ Trường học trực tiếp như khung thực hiện, kỳ vọng và các nguồn lực khác cho Kế hoạch Đảm bảo Chất lượng Trường học, đảm bảo nền giáo dục đạt tiêu chuẩn quốc tế cho tất cả học sinh BPS.

BIỂU ĐỒ THÔNG TIN →

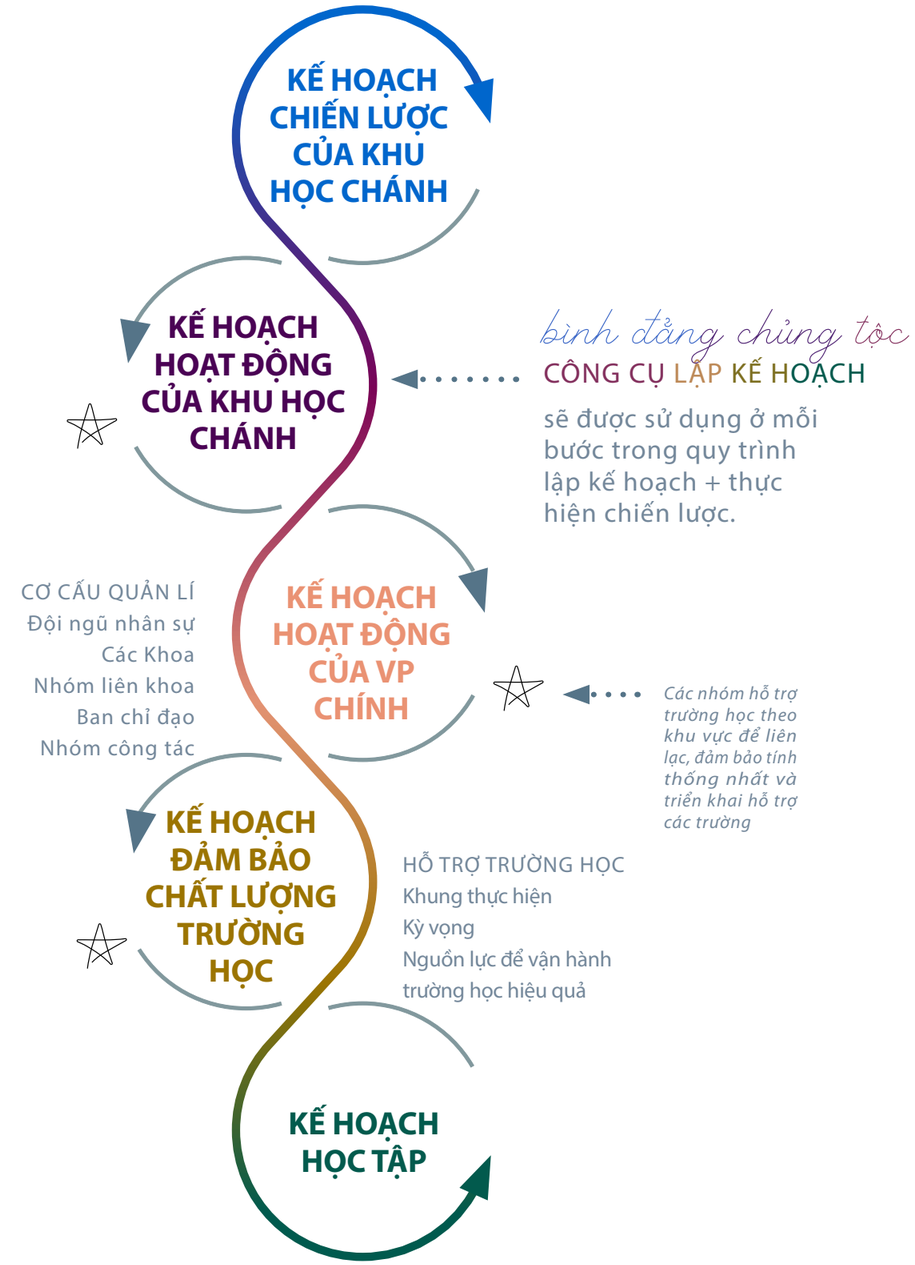

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA KHU HỌC CHÁNH

Kế hoạch xác định rõ các hành động mà khu học chánh sẽ thực hiện để hỗ trợ thực hiện kế hoạch chiến lược. Mặc dù kế hoạch chiến lược được xây dựng để BPS thực hiện được tầm nhìn dài hạn, kế hoạch hoạt động bao gồm quy trình quyết định các nhiệm vụ theo từng mục tiêu chiến lược, trách nhiệm của từng bên, thời hạn, kết quả chính và nguồn lực phân bổ. Kế hoạch Hoạt động dựa trên cam kết của Khu học chánh đối với những học sinh có nhu cầu lớn nhất: học sinh da màu và Latinh, học sinh có nhu cầu đặc biệt và người học tiếng Anh.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG của VP chính

Kế hoạch hoạt động là tập hợp các hành động cụ thể mà các khoa BPS xây dựng và triển khai để đạt được các mục tiêu tổng thể theo Kế hoạch Chiến lược. Các kế hoạch hoạt động của BPS đảm bảo tiêu chí SMARTIE ('cụ thể, đo lường được, giải trình được, thực tế, có thời hạn, hòa nhập và công bằng' theo điều chỉnh của Trung tâm Quản lý). Kế hoạch hoạt động được xây dựng bằng cách sử dụng Công cụ Lập kế hoạch đảm bảo Công bằng Chủng tộc của BPS.

Đầu tư công bằng, bình đẳng là gì?

Đầu tư Trung bình theo Trọng số, còn được gọi là đầu tư công bằng cho học sinh hoặc đầu tư dựa vào học sinh, là cơ chế chính mà BPS áp dụng để cấp kinh phí cho các trường. Kế hoạch thúc đẩy công bằng bằng cách đảm bảo rằng mỗi học sinh được tài trợ công bằng dù các em theo học trường nào.

BPS tính toán ngân sách cho mỗi học sinh bằng cách xác định kinh phí cho các yếu tố khác nhau theo nhu cầu học tập của học sinh đó trước khi nhân với tổng số học sinh trong hệ thống. Trong số các biện pháp, bao gồm công thức tính ngân sách tài trợ, BPS phân bổ ngân sách dựa trên Chỉ số Cơ hội để đảm bảo những học sinh có nhu cầu lớn hơn được tiếp cận nhiều tài nguyên hơn, thúc đẩy học tập, thu hẹp khoảng cách về cơ hội và kết quả học tập.

2021, BPS cũng đã thực hiện các biện pháp đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng tối thiểu dù số lượng học sinh là như thế nào. Trước đây, theo khái niệm phát triển bền vững của chúng tôi, các trường có thể "tồn tại" và đáp ứng các nhu cầu của mình. Tuy nhiên, các trường cần có cơ chế linh hoạt để điều chỉnh ngân sách của họ theo nhu cầu cụ thể của cộng đồng nhà trường. Quỹ Đảm bảo Chất lượng có thể giải quyết vấn đề này. Quỹ sẽ đảm bảo rằng tất cả các trường đều có khoản ngân sách cố định tối thiểu theo khái niệm tuân thủ và dựa trên cơ sở đảm bảo công bằng.

$1,26 tỷ
NGÂN SÁCH HOẠT ĐỘNG CHUNG BPS

Nguồn kinh phí chính cho Kế hoạch Chiến lược sẽ là ngân sách hoạt động chung $1,26 tỷ của Hệ thống Trường Công lập Boston. Bằng nhiều cách khác nhau, ngân sách NTC 2021 được tính toán song song với quá trình xây dựng kế hoạch chiến lược. Do đó, nhân viên và các khoa đã tập trung các nỗ lực chiến lược cần thiết để thực hiện Kế hoạch Chiến lược và Kế hoạch Hoạt động phù hợp, bao gồm điều chỉnh ngân sách của mỗi khoa, nhân sự và các lĩnh vực trách nhiệm có liên quan.

$100 triệu
THÀNH PHỐ BOSTON trong 3 năm

Thị trưởng Martin Walsh đã cam kết Thành phố Boston sẽ đầu tư thêm $100 triệu trong 3 năm.

$1.8 triệu
ĐẠO LUẬT VỀ CƠ HỘI CHO HỌC SINH

Lãnh đạo BPS đã đồng ý chương trình Tài trợ Cơ hội cho Học sinh trị giá $1,8 triệu phù hợp với các mục tiêu SOA và của khu học chánh, tập trung theo từng nhóm học sinh để thu hẹp khoảng cách kết quả học tập, áp dụng các chương trình dựa trên bằng chứng để thu hẹp khoảng cách, theo dõi mức độ thực hiện theo các mục tiêu, biểu đánh giá cũng như gắn kết phụ huynh.

$$$
ĐÓNG GÓP TỪ THIỆN

BPS thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu về gây quỹ và huy động từ thiện nhằm hỗ trợ kế hoạch.

Để đảm bảo thành công cho tất cả học sinh, chúng ta phải xóa bỏ khoảng cách về cơ hội và kết quả học tập theo các biện pháp đánh giá tiến triển. Do đó, thay vì xác định một biện pháp đơn lẻ về "thu hẹp khoảng cách", chúng tôi phải đảm bảo rằng tất cả các biện pháp đánh giá tiến trình phải thực hiện với từng nhóm học sinh, đồng thời trình bày trực quan dữ liệu để làm rõ sự khác biệt giữa các nhóm. Phương thức báo cáo đó sẽ đảm bảo công bằng và thu hẹp khoảng cách với mỗi cam kết và biện pháp đảm bảo tiến trình.

ĐÁNH GIÁ SỰ THÀNH CÔNG

Trong một số nhóm, kết quả của học sinh sẽ được trình bày nhất quán, như trình bày theo tình trạng người học tiếng Anh, khuyết tật, chủng tộc và khó khăn về kinh tế. Tương tự, đối với các biện pháp tập trung vào kết quả cụ thể của từng trường, số liệu sẽ được cung cấp theo từng trường và nhóm trường. Ngoài ra, tùy thuộc vào biện pháp đánh giá tiến triển, dữ liệu sẽ được phân tách và báo cáo bằng những cách khác nhau để cung cấp các thông tin chi tiết hơn và các kết quả đối sánh có ý nghĩa.

Vui lòng xem xét các ví dụ minh họa này để hiểu rõ cách thức báo cáo, trình bày dữ liệu theo từng biện pháp đảm bảo tiến triển. Trong mỗi ví dụ này, báo cáo cũng sẽ trình bày số liệu theo từng nhóm: tình trạng người học tiếng Anh, tình trạng khuyết tật, chủng tộc và khó khăn về kinh tế:

- *Đối với biện pháp đánh giá tỷ lệ tốt nghiệp, tập trung vào tỷ lệ tốt nghiệp sau 4 năm theo đúng kế hoạch, chúng tôi sẽ phân tích kết quả, kèm số liệu so sánh tỷ lệ tốt nghiệp sau 5 năm cũng như tỷ lệ học sinh tiếp tục học tập (tỷ lệ học sinh tốt nghiệp sau 5 năm cộng với tỷ lệ học sinh vẫn đang theo học) trong từng nhóm học sinh và trường học.*

- *Với biện pháp đảm bảo tiến triển cho người học tiếng Anh, tức tính mức phần trăm cải thiện kết quả trung bình của học sinh trong đánh giá ACCESS dành cho người học tiếng Anh để đánh giá tiến triển trong khả năng tiếp thu tiếng Anh, chúng tôi sẽ phân tách dữ liệu theo cấp độ ELD, nhóm lớp, tình trạng Người học và tình trạng khuyết tật của học sinh.*

- *Đối với đánh giá tính đa dạng của giáo viên, tức tính Chỉ số tỷ lệ giáo viên/học sinh bằng cách chia tỷ lệ phần trăm giáo viên là giáo viên da màu cho tỷ lệ phần trăm tất cả học sinh là học sinh da màu, chúng tôi phân tích kết quả, kèm số liệu so sánh về khoảng cách mức độ đại diện theo chủng tộc (ví dụ: tỷ lệ giáo viên được xác định là giáo viên da màu so với tỷ lệ học sinh được xác định là học sinh da màu).*

Ngoài việc phân tách và phân tích dữ liệu, khung thời gian thu thập dữ liệu sẽ được trình bày để cộng đồng hiểu rõ sự thay đổi trong kết quả thực hiện theo thời gian.

DIỄN GIẢI DỮ LIỆU

Giải thích các Biện pháp Đảm bảo Tiến triển

1. Đánh giá Đọc trôi chảy MAP kiểm chứng tiến triển của học sinh *về nhận thức âm vị học, từ âm thanh đến giải mã từ vựng. Vào cuối lớp K2, học sinh phải Đáp ứng hoặc Vượt yêu cầu trình độ lứa tuổi đối với nhiệm vụ Nhận thức âm vị học thuộc các Kỹ năng đọc nền tảng hoặc thực hiện phần đọc trôi chảy trong Đánh giá đọc trôi chảy MAP.*

2. Học sinh nhận được điểm quy đổi cho mỗi bài kiểm tra Hệ thống đánh giá toàn diện của tiểu bang Massachusetts (MCAS) *về môn tiếng Anh (ELA) và Toán, trong khoảng từ 440 đến 560. Điểm từ 500 trở lên cho thấy học sinh đã đáp ứng yêu cầu và đang tiến triển để đạt được mục tiêu môn học tương ứng với lứa tuổi. Để tính điểm MCAS trung bình với ELA hoặc toán, tất cả các điểm kiểm tra MCAS theo nhóm/trường được cộng lại và chia cho số học sinh tham gia.*

3. Học sinh làm bài kiểm tra Khoa học và Công nghệ/Kỹ thuật (STE) MCAS ở các lớp 5, 8 và trung học *Đối với lớp 5 và 8, điểm số dao động từ 440 đến 560, tương tự như trong môn ELA và toán. Điểm số quy đổi môn khoa học đối với học sinh trung học dao động từ 200 đến 280, và cũng có thể được báo cáo bằng cách sử dụng Chỉ số Điểm Lĩnh vực với tối đa 100 điểm (CPI). Theo CPI, mỗi học sinh sẽ đạt 100, 75, 50, 25 hoặc 0 điểm dựa trên mức độ thực hiện Thành thạo hoặc Nâng cao của các em. Tất cả học sinh đạt điểm Thành thạo hoặc Nâng cao sẽ nhận được 100 điểm CPI; học sinh có điểm MCAS rất thấp sẽ được đánh giá 0 điểm CPI. CPI trung bình được tính bằng cách chia tổng số điểm cho số học sinh trong nhóm.*

4. Massachusetts báo cáo mức độ cải thiện kết quả ELA và toán cho lớp 4 đến lớp 8 và lớp 10. *Mô hình về cải thiện kết quả đánh giá của Massachusetts sử dụng kết quả MCAS của học sinh để tính mức phần trăm cải thiện. Theo đó, hiện không có kết quả đối với khối lớp 3 (khối lớp đầu tiên thực hiện bài kiểm tra MCAS) hoặc với môn khoa học (vì chỉ được thực hiện ở lớp 5, 8 và cấp THPT). Massachusetts đánh giá mức độ tiến triển của từng học sinh bằng cách đối chiếu sự thay đổi trong kết quả MCAS giữa các năm của học sinh đó với các học sinh khác trong tiểu bang có kết quả MCAS tương đương ("bạn bè học tập" của học sinh). Sự thay đổi trong kết quả chính là mức phần trăm cải thiện của học sinh và thể hiện mức độ tiến triển của học sinh đó so với các bạn bè học tập cùng lứa tuổi. Đối với một trường học hoặc khu học chánh, mức phần trăm cải thiện kết quả với tất cả học sinh được tính toán để xác định mức phần trăm cải thiện trung bình của học sinh.*

5. Khung chất lượng trường học (SQF) đánh giá chất lượng trường học trong năm lĩnh vực: kết quả học tập của học sinh; dạy và học; phụ huynh, cộng đồng và văn hóa; quản lý và hợp tác; và tiếp cận cơ hội. *Trong mỗi lĩnh vực, BPS đã xác định kết quả và biện pháp phù hợp với các nhiều khía cạnh của chất lượng trường học. Theo SQF, mỗi trường sẽ được đánh giá từ 0-100 điểm dựa trên kết quả đánh giá trong năm lĩnh vực. Điểm đánh giá sẽ phân loại các trường theo nhóm chất lượng trường học từ 1-4 nhằm hỗ trợ lựa chọn trường học.*

6. Massachusetts sử dụng mức độ hoàn thành khóa học nâng cao là một chỉ số trong khung trách nhiệm giải trình của tiểu bang. *Chỉ số này đánh giá tỷ lệ học sinh lớp 11 và 12 đã hoàn thành ít nhất một khóa học nâng cao, bao gồm Chương trình Nâng cao (AP), Tú tài Quốc tế (IB), Project Lead the Way (PLTW), khóa học ghi danh kép để tích lũy tín chỉ, các chương trình giáo dục hợp tác kỹ thuật/dạy nghề theo Chương 74, các khóa học theo thỏa thuận chuyển đổi tín chỉ và các khóa học nâng cao khác do DESE xác định, như Nguyên lý về Khoa học Máy tính, Vi sinh, Hóa học Hữu cơ, Tính toán Đa biến, Hình học Phân tích, v.v...*

7. Các định nghĩa hòa nhập cụ thể thay đổi theo độ tuổi: *Đối với học sinh từ 6-21 tuổi, hòa nhập đầy đủ được hiểu là một môi trường học tập, trong đó học sinh khuyết tật tham gia 80% trở lên trong lớp học thông thường, trong khi đó, học sinh được coi là tiếp nhận dịch vụ hòa nhập một phần nếu tham gia 40-79 % thời gian trong lớp học thông thường. Đối với học sinh từ 3-5 tuổi, hòa nhập đầy đủ được hiểu là một môi trường học tập, trong đó học sinh khuyết tật tham gia chương trình mầm non hòa nhập và tiếp nhận> 50% hướng dẫn giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan trong môi trường đó; trong khi đó, hòa nhập một phần là khi học sinh tham gia chương trình mầm non hòa nhập và tiếp nhận hướng dẫn giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan trong 0-50% thời gian với môi trường đó.*

8. Ví dụ Thang đo khảo sát môi trường học tập dành cho phụ huynh đang được xem xét đưa vào khái niệm hòa nhập và bao gồm Quan điểm chung của Nhà trường *trường ('Trường học của con tôi có môi trường học tập tốt', 'Trường học của con tôi đáp ứng nhu cầu của tất cả học sinh') cũng như Môi trường học tập an toàn, thân thiện ('Trường học của con tôi tạo cảm giác thân thiện mỗi khi tôi đến thăm', 'Con tôi cảm thấy an toàn ở trường'), v.v.*

9. Ví dụ *(Thang đo khảo sát môi trường học tập dành cho học sinh đang được xem xét đưa vào khái niệm hòa nhập và bao gồm* ***Vai trò học tập*** *('Bạn thích học tập ở trường ở mức độ nào'), Sự tham gia của học sinh ('Bạn cảm thấy hào hứng khi đi học như thế nào') và Sự tham gia của cộng đồng ('Theo bạn, việc phát triển cộng đồng của mình có vai trò quan trọng như thế nào'), v.v...*

10. Ví dụ Thang đo khảo sát môi trường học tập dành cho giáo viên đang được xem xét đưa vào khái niệm hòa nhập và bao gồm niềm tin vào Hiệu trưởng-Giáo viên *viên ('Bạn tin tưởng vào những phát ngôn của hiệu trưởng ở mức độ nào'), Sự tham gia của cộng đồng ('Tất cả các nhóm phụ huynh được đại diện tham gia quản trị nhà trường ở mức độ nào'), Tiếp cận/Tài nguyên chất lượng ('Bạn được tiếp cận các tài liệu cần thiết để dạy học hiệu quả ở mức độ nào') và Phát triển chuyên môn chất lượng ('Nhìn chung, bạn được hỗ trợ ở mức độ nào để phát triển chuyên môn').*

11. Chỉ số Điều kiện Cơ sở vật chất (FCI) hiện đang được xây dựng và sẽ được sử dụng để đánh giá khách quan hàng năm tình trạng hiện tại và dự kiến của tất cả các tòa nhà trường học BPS. *FCI sẽ xác định thực trạng của một tòa nhà. Chỉ số được thể hiển dưới dạng số thập phân giữa 0 và 1, trong đó điểm thấp hơn thể hiện điều kiện cơ sở tốt hơn.*

12. Chỉ số tỷ lệ giáo viên/học sinh được tính bằng cách chia tỷ lệ phần trăm giáo viên là giáo viên da màu cho tỷ lệ phần trăm tất cả học sinh là học sinh da màu. *Điểm 100 thể hiện chỉ số hoặc mức độ đại diện hoàn hảo giữa hai nhóm. Điểm thấp hơn 100 có nghĩa là giáo viên da màu chưa đại diện tương xứng so với số học sinh da màu trong trường.*

13. Ví dụ Thang đo khảo sát môi trường học tập dành cho giáo viên đang được xem xét đưa vào khái niệm hòa nhập và bao gồm niềm tin vào Hiệu trưởng-Giáo viên *đưa vào khái niệm hòa nhập và bao gồm niềm tin vào Hiệu trưởng-Giáo viên ('Bạn tin tưởng vào những phát ngôn của hiệu trưởng ở mức độ nào'), Sự tham gia của cộng đồng ('Tất cả các nhóm phụ huynh được đại diện tham gia quản trị nhà trường ở mức độ nào'), Tiếp cận/Tài nguyên chất lượng ('Bạn được tiếp cận các tài liệu cần thiết để dạy học hiệu quả ở mức độ nào') và Phát triển chuyên môn chất lượng ('Nhìn chung, bạn được hỗ trợ ở mức độ nào để phát triển chuyên môn').*

14. Ví dụ về đánh giá theo thang Giảng dạy Hiệu quả bao gồm *gồm 'Giáo viên này trình bày rõ thông tin bạn cần ở mức độ nào', 'Giáo viên này có thể xác định xem bạn đã hiểu nội dung ở mức độ nào', Bạn cảm thấy thoải mái khi đặt câu hỏi về các nội dung học tập trên lớp với giáo viên này ở mức độ nào", Giáo viên này thường xuyên phản hồi ý kiến để bạn tiến bộ ở mức độ nào.'*

ỨNG PHÓ VỚI COVID-19

Sẽ còn quá sớm để báo cáo các kết quả học tập trong bối cảnh dịch bệnh như hiện tại, nhưng chúng tôi cũng hiểu rõ hơn những thách thức hiện hữu. Là một khu học chánh, chúng tôi phải:

- *Xóa bỏ tình trạng bất bình đẳng về chủng tộc và kinh tế trong các trường học thông qua điều chỉnh ngân sách tài trợ;*
- *Thay đổi phương pháp học tập để duy trì kỹ năng đã luyện tập;*
- *Bổ sung hỗ trợ xã hội và cảm xúc chất lượng cho học sinh sau khi tình hình ổn định hơn;*
- *Thu hẹp khoảng cách kỹ thuật số, vốn ảnh hưởng đến khả năng thực hiện chương trình học tập từ xa chất lượng cao cho tất cả học sinh; và*
- *Phát triển phương thức mới, hiệu quả hơn để kết nối và gắn kết phụ huynh.*

Cuối cùng, chúng tôi đã bổ sung sáu ưu tiên vào Kế hoạch Chiến lược của mình.

CAM KẾT 1 *Xóa bỏ khoảng cách về cơ hội và kết quả học tập*
1.11 Cung cấp công nghệ hỗ trợ 1:1 để thúc đẩy học tập từ xa cho học sinh BPS lớp 3-12.

CAM KẾT 2 *Thúc đẩy học tập*
2.9 Cung cấp các cơ hội học tập từ xa trong suốt năm học để thúc đẩy học tập, bao gồm trong các kỳ nghỉ, để duy trì kỹ năng và tạo cơ hội phát triển năng lực cho học sinh.

CAM KẾT 3 *Đảm bảo Tất cả Các bên được Đóng góp Ý kiến*
3.7 Gắn kết phụ huynh và cộng đồng để hiểu rõ nhu cầu và thúc đẩy tham gia vào việc ra quyết định thông qua nhắn tin, công cụ trực tuyến, khảo sát và gọi điện thoại.

CAM KẾT 4 *Mở rộng Cơ hội*
4.6 Cung cấp dịch vụ WiFi cho những phụ huynh BPS có nhu cầu, đảm bảo tính kết nối xuyên suốt.

CAM KẾT 5 *Xây dựng Niềm tin*
5.6 Tăng tính minh bạch và trách nhiệm giải trình với các công cụ dữ liệu bảng dữ liệu và cách thức báo cáo công khai mới.

CAM KẾT 6 *Phát triển Đối tác*
6.6 Thiết kế và thực hiện các cơ hội học tập mỗi năm học với tổ chức đối tác để thúc đẩy các cơ hội trải nghiệm theo từng dự án ảo và với địa điểm cụ thể.

Chiến lược
PHỤ LỤC

TÓM TẮT
Cam kết + Ưu tiên

LỜI CẢM ƠN
+ Tài liệu tham khảo

TỔNG QUAN VỀ BPS
2019 / 2020

Breathe Life 3, 2019 của Problak (Rob Gibbs), Lower Roxbury.
Theo yêu cầu của Now + there.

Tóm tắt
CAM KẾT
+ Ưu tiên

imagine BPS

01 | XÓA BỎ KHOẢNG CÁCH VỀ CƠ HỘI VÀ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Kết quả học tập công bằng và chất lượng

MỤC TIÊU TỔNG THỂ#1 *Học sinh tốt nghiệp BPS sẽ sẵn sàng cho môi trường đại học, phát triển sự nghiệp và cuộc sống sau này.*

1.1 Đảm bảo rằng các chính sách, kế hoạch và ngân sách của BPS hỗ trợ Chính sách Thu hẹp Khoảng cách Thành tích và Cơ hội Học tập (OAG) để các trường được tài trợ công bằng, cung cấp các chương trình học tập phù hợp và hỗ trợ kỹ năng cảm xúc xã hội theo nhu cầu của từng học sinh...

1.2 Tuyển dụng và duy trì đội ngũ nhân sự, đảm bảo sự đa dạng về chủng tộc, sắc tộc và ngôn ngữ của học sinh và phụ huynh.

1.3 Trao quyền và phối hợp với giáo viên đánh giá chương trình học tập, đảm bảo tính thống nhất và phù hợp về văn hóa, ngôn ngữ, đặc biệt với các chương trình mua mới.

1.4 Thực hiện các hỗ trợ cụ thể cho người học tiếng Anh thông qua Đạo luật LOOK để mở rộng các chương trình thúc đẩy tính song/đa ngôn ngữ bao gồm các chương trình song ngữ và các chương trình về di sản văn hóa.

1.5 Hỗ trợ các trường bằng cách thực hiện các thực hành bền vững về mặt văn hóa, ngôn ngữ và các Nghiên cứu Sắc tộc thông qua phát triển chuyên môn, trước hết tập trung vào giáo viên và sau đó là các nhân viên khác.

1.6 Xây dựng và giám sát tiến trình theo các mục tiêu rõ ràng với các trường và văn phòng chính về việc thực hiện các chiến lược xóa bỏ khoảng cách về cơ hội và kết quả học tập (đặc biệt là đối với Người học tiếng Anh và học sinh khuyết tật); văn phòng chính sẽ chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ và cung cấp hỗ trợ - áp dụng mô hình Hội nghị bàn tròn cấp trường và khu học chánh để giải trình trách nhiệm và giải quyết vấn đề.

1.7 Xóa bỏ tình trạng không cân xứng khi thực hiện Quy tắc ứng xử bằng cách đảm bảo môi trường học tập thân thiện, tích cực trong các lớp học và áp dụng các biện pháp phục hồi.

1.8 Xây dựng năng lực để loại bỏ các yếu tố sức khỏe, xã hội dẫn đến khoảng cách về cơ hội, chẳng hạn như đói, bệnh mãn tính, sức khỏe tâm thần, sức khỏe tình dục, tình trạng vô gia cư và nhận dạng giới LGBTQ+.

1.9 Can thiệp tập trung vào ba mươi bốn (34) trường học hoạt động thiếu hiệu quả trong hệ thống.

1.10 Xây dựng và giám sát tiến trình để đạt được các mục tiêu rõ ràng cho học sinh khuyết tật, đồng thời thực hiện được các chiến lược thúc đẩy học tập hòa nhập và giảm tính không cân xứng trong các môi trường chuyên biệt.

1.11 Cung cấp cơ hội hướng dẫn 1: 1 cho mỗi học sinh BPS từ lớp 3-12.

02 | THÚC ĐẨY NĂNG LỰC HỌC TẬP

Trường học chất lượng cao và môi trường lớp học thoải mái trong toàn khu học chánh

MỤC TIÊU TỔNG THỂ#2 *Học sinh các trường BPS sẽ thể hiện mức độ phát triển vượt bậc trong môn tiếng Anh và Toán*

2.1 Cấu trúc lại các trường trung học, bao gồm các trường thay thế, kết hợp MassCore, chuẩn bị nghề nghiệp và các cơ hội học tập nâng cao khác nhằm hỗ trợ học sinh thành công khi học đại học, phát triển nghề nghiệp và trong cuộc sống.

2.2 Hỗ trợ và hướng dẫn giáo viên để cung cấp các cơ hội học tập hòa nhập chất lượng cao, đảm bảo học sinh khuyết tật được đáp ứng nhu cầu trong môi trường giáo dục thông thường.

2.3 Đảm bảo chất lượng và tính phù hợp về văn hóa, ngôn ngữ của chương trình và hướng dẫn học tập, bao gồm các cơ hội học tập về mỹ thuật, khoa học, khả năng đọc-viết, giáo dục thể chất, sức khỏe và giáo dục công dân; đảm bảo khả năng tiếp cận các chương trình thể thao và công nghệ, đồng thời kết hợp nhu cầu phát triển toàn diện của học sinh trong các hoạt động trải nghiệm giáo dục.

Phổ cập đầy đủ chương trình mẫu giáo thông qua mô hình thực hiện hỗn hợp nhằm khai thác các lựa chọn học tập trong cộng đồng và khu học chánh, đồng thời đảm bảo trải nghiệm học tập chất lượng cao cho tất cả người học sớm.

2.5 Áp dụng mục tiêu, chương trình học tập tiểu học thống nhất, chất lượng nhằm hỗ trợ học sinh sẵn sàng học trung học, bao gồm tăng cường các chương trình về khoa học và toán.

Giảm tình trạng nghỉ học thường xuyên bằng cách đảm bảo hoạt động vui nhộn, gắn kết trên lớp học, qua đó đáp ứng nhu cầu chuyên biệt của học sinh.

2.7 Xây dựng trường học an toàn cho mỗi học sinh BPS, đồng thời hỗ trợ và bảo vệ học sinh để các em có thể học hỏi, phát triển.

2.8 Thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn toàn khu học chánh cho nhân viên hỗ trợ, giáo viên, cố vấn, lãnh đạo nhà trường và khu học chánh, nhằm phát triển năng lực, chuyên môn và đảm bảo kết quả học tập như đã nêu trong kế hoạch này.

2.9 Cung cấp các cơ hội học tập từ xa trong suốt năm học để thúc đẩy học tập, bao gồm trong các kỳ nghỉ, để duy trì kỹ năng và tạo cơ hội phát triển năng lực cho học sinh.

03 | ĐẢM BẢO TẤT CẢ CÁC BÊN CÓ CƠ HỘI ĐÓNG GÓP Ý KIẾN

Cùng ra quyết định, hợp tác và trách nhiệm giải trình

MỤC TIÊU TỔNG THỂ#3 *Các trường BPS sẽ thực hiện các yếu tố cốt lõi trong quá trình gắn kết phụ huynh.*

3.1 Đảm bảo tiếng nói của thế hệ trẻ trong việc ra quyết định và quản lý một cách kịp thời, minh bạch bằng cách phát huy vai trò BSAC, mô hình Nội các dành cho Thanh niên của Tổng giám thị, các nhóm tập trung và các diễn đàn khác để học sinh BPS được đóng góp ý kiến...

3.2 Đảm bảo tiếng nói của phụ huynh trong việc ra quyết định và quản lý của khu học chánh một cách kịp thời và minh bạch bằng cách hỗ trợ và phát huy vai trò Hội phụ huynh toàn thành phố, Ủy ban cố vấn giáo dục cho người học tiếng Anh của Khu học chánh và Hội đồng Tham vấn phụ huynh về giáo dục đặc biệt.

3.3 Chào mừng, trân trọng sự tham gia của tất cả phụ huynh và học sinh tại các trường, bao gồm coi họ là đối tác trong quá trình ra quyết định và nâng cao chất lượng trường học.

3.4 Tăng cường hệ thống phản hồi cho phụ huynh, văn phòng chính và các nhân viên khác thông qua các kênh giao tiếp dựa trên công nghệ và tạo kênh trao đổi thường xuyên với lãnh đạo trường, khu học chánh trong các cuộc họp khu vực, trường học và khu học chánh.

3.5 Gắn kết giáo viên, nhân viên, gia đình và học sinh tham gia Hội đồng trường để đảm bảo tiếng nói đại diện trong các quyết định và quá trình quản lý cấp trường.

3.6 Chia sẻ công khai tiến độ thực hiện các tiêu chuẩn gắn kết của Khu học chánh và kết quả khảo sát về môi trường học đường tại mỗi trường.

3.7 Gắn kết phụ huynh và cộng đồng để hiểu rõ nhu cầu và thúc đẩy tham gia vào việc ra quyết định thông qua nhắn tin, công cụ trực tuyến, khảo sát và gọi điện thoại.

04 | MỞ RỘNG CƠ HỘI

Cấp ngân sách công bằng, bình đẳng và xây dựng môi trường học tập thân thiện

MỤC TIÊU TỔNG THỂ#4 *Các trường BPS sẽ được cấp ngân sách nhằm đáp ứng nhu cầu riêng biệt của học sinh mỗi trường.*

4.1 Tất cả các trường sẽ được cấp ngân sách nhằm đáp ứng nhu cầu riêng biệt của học sinh tại mỗi trường, trong đó đặc biệt xem xét nhu cầu của Người học tiếng Anh, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, học sinh có nguy cơ bỏ học, học sinh không tiến bộ theo mục tiêu và các nhóm thiệt thòi khác.

4.2 Cải thiện công thức tình ngân sách tài trợ và xây dựng cơ chế để phân bổ nguồn lực công bằng thông qua gây quỹ, hợp tác và tài trợ.

4.3 Tuân thủ tiêu chuẩn về cơ cấu tổ chức và chất lượng hoạt động để đảm bảo đáp ứng nhu cầu của học sinh; xác định các dịch vụ hỗ trợ và học tập cơ bản mà mỗi trường phải cung cấp.

4.4 Phát triển nhanh với BuildBPS nhằm xây dựng không gian học tập thế kỷ 21 công bằng, an toàn và nuôi dưỡng động lực học tập, đảm bảo lộ trình học tập phù hợp và khả năng kết nối giữa các trường.

4.5 Đảm bảo rằng, mỗi trường và khoa trong BPS sẽ hợp tác với phụ huynh, các tổ chức đối tác tập trung vào phụ huynh và thanh thiếu niên cũng như các tổ chức dịch vụ để đảm bảo rằng phụ huynh hiểu rõ và được tiếp cận các tài nguyên cần thiết nhằm hỗ trợ học sinh phát triển trong và ngoài lớp học.

4.6 Cung cấp dịch vụ WiFi cho những phụ huynh BPS có nhu cầu, đảm bảo tính kết nối xuyên suốt.

05 | XÂY DỰNG NIỀM TIN

Đội ngũ nhân viên có năng lực, quan tâm đến nhu cầu học sinh và tập trung vào cung cấp dịch vụ.

MỤC TIÊU TỔNG THỂ#5 *Nhân viên văn phòng chính và trường BPS sẽ tập trung đáp ứng nhu cầu của học sinh.*

5.1 Tuyển dụng, hỗ trợ và duy trì đội ngũ nhân sự ở mọi cấp độ, phản ảnh tính đa dạng trong văn hóa và ngôn ngữ của học sinh; và loại bỏ những rào cản mang tính cấu trúc ảnh hưởng đến nhân viên và giáo viên da màu.

5.2 Tái cấu trúc văn phòng chính để đảm bảo tính hiệu quả và trách nhiệm giải trình nhằm gắn kết, hỗ trợ và có trách nhiệm giải trình phù hợp với cộng đồng nhà trường trong các dịch vụ dành cho trẻ em và phụ huynh.

5.3 Đội ngũ quản lý các trường sẽ được hỗ trợ và chịu trách nhiệm xây dựng cộng đồng trường học hòa nhập, phù hợp về văn hóa, ngôn ngữ và hoạt động hiệu quả, đồng thời phát huy vai trò lãnh đạo của giáo viên.

5.4 Xây dựng BPS trở thành nơi làm việc yêu thích của nhiều giáo viên, nhân viên bởi họ có điều kiện tập trung phục vụ học sinh của chúng tôi và cảm thấy được tôn trọng, hỗ trợ trong công việc của họ.

5.5 Điều chỉnh các hoạt động của văn phòng chính để đảm bảo chất lượng dịch vụ cao nhất cho phụ huynh, bao gồm đăng ký trường, các dịch vụ đi lại, thực phẩm và dinh dưỡng cũng như an toàn cho học sinh.

5.6 Tăng tính minh bạch và trách nhiệm giải trình với các công cụ dữ liệu, bảng dữ liệu và cách thức báo cáo công khai mới.

06 | PHÁT TRIỂN QUAN HỆ ĐỐI TÁC

Mở rộng việc học tập bên ngoài lớp học và kết nối cộng đồng với nhà trường.

MỤC TIÊU TỔNG THỂ#6 *Các trường BPS sẽ thiết lập quan hệ đối tác với cộng đồng, người sử dụng lao động và các tổ chức giáo dục đại học, nhằm mở rộng học tập ra ngoài lớp học và tạo lộ trình thành công khi học đại học và phát triển nghề nghiệp.*

6.1 Kết nối học sinh với các chương trình chuyển tiếp, học hè trước và sau giờ học cũng như kinh nghiệm làm việc, thực tập ở trường trung học để nâng cao kiến thức, xây dựng kỹ năng và phát triển vốn xã hội.

6.2 Phối hợp với các tổ chức và cơ quan đối tác để cung cấp kiến thức và xây dựng kỹ năng, tập trung vào các kỹ năng xã hội - cảm xúc cần thiết cho sự phát triển của trẻ và các kỹ năng chuyên nghiệp quan trọng để các em thành công ở đại học và nghề nghiệp của mình.

6.3 Kết nối các tổ chức đối tác với nhân viên nhà trường để đa dạng trải nghiệm và dịch vụ học tập mỗi ngày, bao gồm hỗ trợ học sinh, tư vấn/hỗ trợ sẵn sàng học đại học, tham gia chương trình ghi danh kép và lộ trình học đại học sớm.

6.4 Nâng cao nhận thức về học đại học và nghề nghiệp cũng như kinh nghiệm làm việc để các em sẵn sàng học tập, đào tạo, làm việc và phát triển nghề nghiệp sau trung học.

6.5 Gắn kết các đối tác quan trọng trong việc ra quyết định để hướng dẫn, phát triển các dịch vụ hỗ trợ toàn diện, trải nghiệm học tập và chương trình cho học sinh.

6.6 Thiết kế và thực hiện các cơ hội học tập mỗi năm học với tổ chức đối tác để thúc đẩy các cơ hội trải nghiệm theo từng dự án ảo và với địa điểm cụ thể.

Lời cảm ơn

Liên minh vì Giáo dục Công bằng tại Boston

Mạng lưới Thành tích của Học sinh Da màu

QUEST Quality Education for Every Student

Nhóm ĐMST do Giáo viên BPS Dẫn dắt

Phòng Thương mại Boston

Hội đồng Sức khỏe Khu học chánh

Nhà cung cấp Dịch vụ Ngoài giờ học

Nhóm chuyên trách về Hòa nhập

Chuyên viên tiểu bang và Thành phố

DELAC Ủy ban Cố vấn cho Người học tiếng Anh BPS (DELAC)

SPEDPAC Hội đồng Tư vấn Phụ huynh về Giáo dục Đặc biệt

BSAC Ủy ban Tham vấn Học sinh Boston

OAGTF Chính sách + Nhóm chuyên trách thu hẹp KC cơ hội + thành tích học tập

Đại học Boston Trường Giáo dục Wheelock

ELLTF Nhóm chuyên trách về Người học tiếng Anh

Các đối tác là tổ chức từ thiện

CPC Hội Phụ huynh thành phố

Hội đồng Tham vấn ý kiến cộng đồng (CEAC)

Chương trình Higher Ground của Boston

Educators for Excellence

McBridge Ed Research

Greater Things for Greater Boston

Hội đồng Thanh niên của Thị trưởng

Hội đồng Sức khỏe Khu học chánh

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Viện Annenberg, Hệ thống Trường công lập Boston và Trung tâm Giáo dục Hợp tác (2015). Promising Practices and Unfinished Business: Fostering Equity and Excellence for Black and Latino Males. Truy cập tại annenberginstitute.org.

Bellwether Education (2019). An Uneven Path: Student Achievement in Boston Public Schools, 2007-2017. Truy cập tại bellwethereducation.org.

Quỹ Boston và Hệ thống Trường Công lập Boston (2014). The Path Forward: School Autonomy and Its Implications for the Future of Boston's Public Schools. Truy cập tại tbf.org.

Boston Globe (2019) Dự án Valedictorians, 2019. Truy cập tại bonstonglobe.com. Hệ thống Trường Công lập Boston (2018-19) Các nhóm công tác Trung học (Báo cáo).

Boston Opportunity Agenda, Robert Balfanz, R. và Byrnes, V. (2019). College, Career, and Life Readiness: A Look at High School Indicators of Post- Secondary Outcomes in Boston. Truy cập tại eric.ed.gov.

Hệ thống Trường Công lập Boston (2018). BuildBPS: Kế hoạch 10 năm về Giáo dục và Cơ sở vật chất. Truy cập tại bostonpublicschools.org.

Thành phố Boston (2018). Dự báo bức tranh Boston 2030. Truy cập tại boston.gov.

Đánh giá Hệ thống Trường Công lập Boston 2020 của Sở giáo dục tiểu học và Trung học Massachusetts (Đánh giá 2020 của DESE Truy cập tại doe.mass.edu.

Báo cáo EY-Parthenon, Ernst & Young LLP (2018). Excellence and equity for all: Unlocking opportunities for off-track youth in Boston Public Schools. Truy cập tại doe.mass.edu.

OECD (2018). The Future We Want: The Future of Education and Skills Education 2030. Truy cập tại oecd.org.

Tổng quan về Hệ thống Trường Công lập Boston

2019–2020

Do Văn phòng Truyền thông BPS ban hành | Sửa đổi tháng 12 năm 2019

SỨ MỆNH CỦA CHÚNG TÔI

Là nơi khai sinh nền giáo dục công lập tại Hoa Kỳ, Hệ thống Trường Công lập Boston cam kết thay đổi cuộc sống của tất cả trẻ em thông qua các phương pháp giảng dạy chất lượng tại hệ thống các trường học sáng tạo, thân thiện mang đẳng cấp quốc tế. Chúng tôi phối hợp với cộng đồng, phụ huynh và học sinh trong trang bị kiến thức, kĩ năng và phát triển nhân cách để học sinh sẵn sàng học đại học, phát triển sự nghiệp và đảm bảo cuộc sống sau này của các em.

TRƯỜNG & HỌC SINH

125 trường trong BPS:

- 7 trường mầm non
- 40 trường tiểu học (K-5)
- 33 trường tiểu học và THCS (K-8
- 6 trường THCS (lớp 6-8)
- 4 trường THCS và THPT (6-12)
- 1 trường K-12
- 20 trường THPT (lớp 9-12)
- 3 trường thi tuyển (7-12)
- 6 trường giáo dục đặc biệt
- 5 trường và chương trình (có nguy cơ) thay thế

Trong đó:

- 20 trường thí điểm, được thành lập làm mô hình đổi mới giảng dạy với mức độ linh hoạt và tự chủ lớn hơn
- 6 trường đặc cách Horace Mann do BPS tài trợ
- 5 trường Đổi mới theo mô hình các trường thí điểm BPS, được thành lập theo quy định cải cách giáo dục Massachusetts

Số lượng học sinh ghi danh năm 2020 là 53.094 tính đến 1/10/2019), bao gồm:

- 3.141 học sinh mầm non
- 23.104 học sinh mẫu giáo-lớp 5
- 10.839 học sinh lớp 6-8
- 16.010 học sinh lớp 9-12

Học sinh theo từng nhóm:

- 42,5% gốc Tây Ban Nha 33% Da màu 14% Da trắng
- 9% Châu Á 1,5% Khác/đa chủng tộc
- 45% Tiếng Anh không phải ngôn ngữ mẹ đẻ
- 32% Người học tiếng Anh
- 21% Học sinh khuyết tật (có IEP)
- 7% Người học tiếng Anh bị khuyết tật
- 72% Học sinh khó khăn về kinh tế[1]

[1]Tham gia vào một hoặc nhiều chương trình của tiểu bang: SNAP, TAFDC, Chăm sóc thay thế DCF và MassHealth

Học sinh không tham dự BPS: (dữ liệu từ tháng 6 năm 2019)
Trong số **76.500** (ước tính) trẻ em độ tuổi đi học tại Boston, khoảng **23.094** (30%) không theo học tại Hệ thống Trường Công lập Boston. Bao gồm:

- 46% Da màu 3% Châu Á
- 23% Da trắng 8% Khác
- 19% Gốc Tây Ban Nha

Trong số những học sinh này:

- 10.787 học trường công đặc cách
- 5.315 học trường đạo
- 3.463 học trường tư
- 3.421 tham gia trường ngoại thành thông qua METCO
- 476 tham gia môi trường giáo dục bên ngoài BPS để tiếp nhận các dịch vụ giáo dục đặc biệt, bao gồm các trường tư thục, trường nội trú và các cơ quan tiểu bang.
- 198 tự học tại nhà (tính đến tháng 6 năm 2019)

ƯU TIÊN CHIẾN LƯỢC BPS

Từ tháng 7 đến tháng 12 năm 2019, Tổng Giám thị Brenda Cassellius đã gặp gỡ học sinh, phụ huynh, nhân viên, đối tác của Khu học chánh và các thành viên cộng đồng để thu thập ý kiến xây dựng kế hoạch chiến lược, làm cơ sở định hướng hoạt động của Khu học chánh trong ba năm học tới.

Cộng đồng đóng một vai trò quan trọng trong việc xây dựng các giá trị, mục tiêu và chiến lược của Khu học chánh, đảm bảo trải nghiệm giáo dục chất lượng cho học sinh trong mỗi cộng đồng.

Tổng Giám thị sẽ công bố dự thảo kế hoạch để cộng đồng đóng góp ý kiến trước khi trình bày một kế hoạch chiến lược cuối cùng vào đầu năm 2020.

NHÂN VIÊN

Ngân sách BPS 2018-2019 (toàn bộ ngân sách) bao gồm 10.344 nhân viên (FTE), tăng 89 người (0,87%) so với năm học 2017. Một số vị trí được liệt kê dưới đây:

Năm 2019	Năm 2020	
4.464	4.403	giáo viên
1.823	1.860	trợ lý
810	829	quản trị viên, quản lý
1.073	1.147	hỗ trợ
804	787	thư ký, nhân viên vệ sinh
1.211	1.354	giám sát, nhân viên căng-tin

Theo nhóm dân số:

	Da màu	Da Trắc Gốc	TBN	Châu Á	Khác
Giáo viên & cố vấn	21,5%	59,7%	10,7%	6,2%	2%

Trình độ của giáo viên BPS (Năm 2019):
95% có bằng cấp chuyên môn theo vị trí giảng dạy (97,3% toàn tiểu bang)

TỔNG GIÁM THỊ

Tiến sĩ Brenda Cassellius được Hội đồng Hệ thống Trường Công lập Boston bổ nhiệm làm Tổng Giám thị Hệ thống Trường Công lập Boston vào tháng 5 năm 2019. Là một giáo viên nhiều kinh nghiệm, bà trước đó là Giám đốc Sở Giáo dục bang Minnesota từ 2011-2018.

HỘI ĐỒNG HỆ THỐNG

Hội đồng điều hành BPS gồm 7 thành viên, do Thị trưởng chỉ định trong số các ứng cử viên được một Ủy ban Bổ nhiệm giới thiệu. Các thành viên có nhiệm kỳ 4 năm. Các thành viên hiện tại và thời gian nhiệm kỳ là:

- Michael Loconto, Chủ tịch 3/1/22
- Alexandra Oliver-Dávila, Phó chủ tịch 6/1/20
- Tiến sĩ Hardin Coleman 3/1/22
- Michael D. O'Neill 04/01/2021
- Jeri Robinson 02/01/2023
- Tiến sĩ Lorna Rivera 06/01/2020
- Quoc Tran 02/01/2023

Năm 1989, trong một cuộc trưng cầu dân ý mở, cư dân đã bỏ phiếu thay thế Hội đồng Hệ thống Khu học chánh, khi đó gồm 13 thành viên, bằng một ủy ban mới.

Năm 1991, cơ quan lập pháp tiểu bang đã phê chuẩn kiến nghị tự quản của Boston để thành lập ủy ban gồm 7 thành viên do Thị trưởng chỉ định. Ủy ban này chính thức hoạt động vào tháng 1 năm 1992. Trong một cuộc trưng cầu dân ý năm 1996, cư dân đã bỏ phiếu duy trì ủy ban này.

NGÂN SÁCH, LƯƠNG & THEO TỪNG HS

NS chung năm 2020: $1.060.932.783 (+ 3% so với 2019)

Lương	$ 725.423.968	65%
Phúc lợi	$ 159.880.307	14%
Đi lại	$ 105.045.206	9%
Dịch vụ đã mua	$ 48.882.309	4%
Dịch vụ QL tài sản	$ 41.223.042	4%
Vật tư, xây dựng	$ 8.393.371	<1%
Thiết bị	$ 2.868.988	<1%
Khác	$ 2.359.086	<1%
Dự phòng	$ 21.849.030	2%

Đầu tư trung bình theo trọng số. Bắt đầu từ NTC 2012, BPS phân bổ ngân sách cho các trường dựa trên số lượng ghi danh dự kiến và nhu cầu học sinh đăng theo học. Trong hệ thống này, ngân sách được tính dựa vào học sinh dù các em học trường nào. Trọng số dựa trên quy mô lớp học mục tiêu và mức lương trung bình của giáo viên. Học sinh được gắn trọng số cao hơn và được phân bổ thêm ngân sách nếu đáp ứng các tiêu chí bổ sung: rủi ro lớn ở lớp 9 hoặc 10, nghèo đói, Người học tiếng Anh, học sinh khuyết tật hoặc đào tạo nghề.

Các nguồn NS bên ngoài năm 2020 (ước tính):
$132.837.144 Bao gồm **ngân sách hỗ trợ tính theo công thức** (ví dụ Title I, II, III, IDEA, Perkins), **ngân sách bồi hoàn** (Ăn trưa ở trường, ROTC) và **hỗ trợ theo đề xuất cạnh tranh** (ví dụ: Khung thời gian học tập kéo dài).

Mức lương trung bình năm 2020:

- Quản trị viên VP chính ..... $ 137.696
- Quản trị viên trường tiểu học $129.026
- Quản trị viên trường THCS ..... $ 121,889
- Quản trị viên trường THPT ..... $ 127.310
- Hỗ trợ chuyên môn ..... $ 86.702
- Hỗ trợ chương trình $99.854
- Y tá ..... $ 95.238
- Thủ thư ..... $ 94.193
- Giáo viên (chương trình thông thường) ..... $ 94.563
- Thư ký/nhân viên văn thư ..... $ 54.505
- Nhân viên vệ sinh ..... $ 54.313
- Nhân viên an ninh trường ..... $ 52.084
- Giáo viên thay thế, lương ngày ..... trung bình $ 167

BOSTON Public Schools

Hệ thống Trường Công lập Boston không phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da, tuổi tác, tình trạng khuyết tật, giới tính, nhận dạng giới, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia, tổ tiên, hành vi trả thù, khuynh hướng giới tính, di truyền hoặc tình trạng phục vụ quân đội và không tha thứ bất kỳ hình thức đe dọa, ép buộc và/hoặc quấy rối nào.

GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT

Tính đến ngày 1 tháng 10 năm 2019, khoảng 11.465 học sinh trong khuyết tật độ tuổi 3-21 (21% tổng số học sinh) được tham gia các chương trình giáo dục đặc biệt tại BPS, trong đó:

- 51% được giảng dạy trong môi trường hòa nhập toàn diện (với tối thiểu 80% thời gian với bạn học trong chương trình thông thường).
- 10,7% được giảng dạy trong môi trường hòa nhập một phần (với tối đa 60% thời gian ngoài lớp học thông thường).
- 30,7% được giảng dạy trong các lớp học chuyên biệt (với tối thiểu 60% thời gian bên ngoài lớp học thông thường).
- 8% theo học các trường đặc biệt trong các chương trình ban ngày, công lập hoặc tư thục, hoặc chương trình nội trú, bao gồm 6 trường học ban ngày BPS (Trường Horace Mann cho người khiếm thính, Trường Carter và bốn trường McKinley).

NGƯỜI HỌC TIẾNG ANH

Trong số học sinh BPS lớp K0-lớp 12:

- 16.898 (32%) có trình độ tiếng Anh hạn chế (LEP) hoặc người học tiếng Anh (EL)
- 9.805 (58%) EL được sinh ra ở Mỹ
- Tất cả EL đều được dạy tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai (ESL) và hướng dẫn nội dung cốt lõi từ các giáo viên có trình độ.

  Số lượng EL theo chương trình, từ lớp K2-lớp 12, là:
  - 2.876 (17%) trong các chương trình học tập tiếng Anh kết hợp (SEI) trong 1 ngôn ngữ cụ thể
  - 1.600 (9%) trong các chương trình SEI đa ngôn ngữ
  - 2.350 (14%) học sinh EL tiếp nhận SEI trong các chương trình hòa nhập hoặc chuyên biệt
  - 8.629 (51%) học sinh EL tiếp nhận SEI trong các môi trường khác
  - 1.128 (7%) trong các chương trình song ngữ, trong đó tiếng Tây Ban Nha hoặc tiếng Anh là ngôn ngữ mẹ đẻ và học sinh học cùng nhau bằng cả hai ngôn ngữ
  - 315 (2%) trong các chương trình đọc-viết cường độ cao dành cho học sinh hạn chế hoặc bị gián đoán trong học tập chính thức (SLIFE)

Học sinh EL sử dụng hơn 70 ngôn ngữ khác nhau khi ở nhà. Chín ngôn ngữ mẹ đẻ được sử dụng nhiều nhất là tiếng TBN (56%), tiếng Haiti (7%), Creole Cape Verdean (7%), tiếng Trung Quốc (4%), tiếng Việt (4%), tiếng BĐN (2%), Ả Rập (2%), Somali (1%), tiếng Pháp (1%).

Học sinh BPS đến từ 135 quốc gia khác nhau, từ Afghanistan đến Zimbabwe.

QUY MÔ LỚP HỌC

Giới hạn quy mô lớp học được quy định trong thỏa thuận với Hội giáo viên Boston

Quy mô lớp học tối đa		
Lớp	**Thông thường**	**Nhu cầu cao (trường cấp 3 và 4)**
K1-lớp 2	22	22
Lớp 3-5	25	25
Lớp 6-8	28	26 (lớp 6)
Lớp 9-12	31	30 (lớp 9)

Theo báo cáo của Sở Giáo dục Tiểu học & Trung học Massachusetts, quy mô lớp học trung bình tại BPS trong năm học 2018 là 17,7 học sinh. Quy mô trung bình của tiểu bang là 18,1. Quy mô lớp học trung bình được tính bằng cách chia tổng số học sinh trong các lớp cho tổng số lớp học.

LỊCH SỬ: TIÊN PHONG TẠI MỸ

- Boston Latin School: trường công lập đầu tiên, 1635
- Mather: trường tiểu học công lập đầu tiên, 1639
- BPS: hệ thống trường công lập đầu tiên, 1647
- English High: trường THPT công lập đầu tiên, 1821
- Horace Mann School cho người khiếm thính & khiếm thị: trường công lập đầu tiên cho người khiếm thính: 1869

THÀNH TỰU & KẾT QUẢ HỌC TẬP

Hệ thống đánh giá toàn diện của Massachusetts (MCAS)
Năm 2019, học sinh lớp 10 tiếp tục tham gia MCAS truyền thống với môn KH/CN THPT. Tất cả các lớp và môn khác thực hiện MCAS phiên bản tiếp theo.
Bảng thể hiện tỷ lệ học sinh thực hiện ở mức Thành thạo hoặc cao hơn và % thay đổi so với kết quả MCAS năm trước:

Lớp	Môn	BPS	% Thay đổi	Tiểu bang	% Thay đổi
10	KN/CN	59%	+6%	74%	0%

Hệ thống đánh giá toàn diện của Massachusetts thế hệ mới (MCAS thế hệ mới)

Năm 2019, học sinh BPS lớp 3-8 đã thi MCAS thế hệ mới với môn ELA và Toán lần thứ ba. Ngoài ra, học sinh lớp 10 BPS đã thi MCAS thế hệ mới với ELA và Toán lần đầu tiên, và học sinh lớp 5 và 8 lần đầu tiên thi MCAS thế hệ mới với môn Khoa học. Đối với các môn học và khối lớp này, không có số liệu so sánh với năm trước đó.

Điểm MCAS thế hệ mới nằm trong bốn nhóm: Vượt yêu cầu, Đáp ứng yêu cầu, Đáp ứng yêu cầu một phần và Không đáp ứng yêu cầu. Cách phân loại mới thể hiện mức độ sẵn sàng cho các nhiệm vụ ở lớp tiếp theo.

Bảng này thể hiện tỷ lệ học sinh Đáp ứng hoặc Vượt yêu cầu và sự thay đổi so với năm trước và so với tiểu bang.

Lớp	Môn	BPS	% Thay đổi	Tiểu bang	% Thay đổi
3	ELA	39%	+6%	56%	+4%
3	Toán	34%	+1%	49%	-1%
4	ELA	33%	-2%	52%	-1%
4	Toán	32%	+1%	50%	+2%
5	ELA	37%	0%	52%	-2%
5	Toán	34%	+3%	48%	+2%
6	ELA	36%	+5%	53%	+2%
6	Toán	31%	+3%	52%	+5%
7	ELA	32%	-1%	48%	+2%
7	Toán	33%	-1%	48%	+2%
8	ELA	35%	0%	52%	+1%
8	Toán	34%	+1%	46%	-4%
8	Khoa học	24	Bài thi mới	46	Bài thi mới
10	ELA	45	Bài thi mới	61	Bài thi mới
10	Toán	47	Bài thi mới	59	Bài thi mới

Xác định năng lực MCAS (CD). Vào mùa xuân năm 2019, 58% học sinh sẽ tốt nghiệp năm 2021 đã đáp ứng yêu cầu Xác định năng lực MCAS khi đạt kết quả ở mức Thành thạo hoặc cao hơn trong môn ELA & toán và ở mức Cần cải thiện hoặc cao hơn trong môn khoa học—tức không thay đổi so với Khóa tốt nghiệp 2020 và tăng 19 điểm so với Khóa 2010.
Kết quả SAT. Điểm trung bình trong bài kiểm tra Lý luận SAT cho học sinh với Khóa 2019 là:

Kết quả SAT. Điểm trung bình trong bài kiểm tra Lý luận SAT cho học sinh với Khóa 2019 là:

	BPS	Mass.
Tổng	1,016	1,098
Toán	516	550
Điểm đọc và viết dựa trên bằng chứng	500	548

Kết quả Chương trình Nâng cao. Năm 2018-2019, học sinh BPS đã thực hiện 5.504 bài kiểm tra AP. Hầu hết các trường đại học cấp tín chỉ cho điểm kiểm tra từ 3 trở lên.

	BPS	Mass.
% điểm 1-2	43.9	32.7
% điểm 3-5	56.1	67.3

Tỷ lệ tốt nghiệp 2017 & 2018:

Kết quả	2018	2017
Tốt nghiệp trong 4 năm	75.1%	72.7%
Vẫn đang đi học	12.6%	14.4%
Hoàn thành nhưng không được cấp bằng	0.5%	1.4%
GED/Tương đương THPT	1.0%	1.2%
Bỏ học	10.8%	10.3%
Đuổi học	0%	0%

Tỷ lệ bỏ học hàng năm với các lớp 9-12 trong năm 2017-2018 là 5,4%. Kết quả này tăng 1 điểm phần trăm so với năm trước.

Sau trung học. Trong một cuộc khảo sát Khóa 2018 về kế hoạch sau khi tốt nghiệp, 3.567 học sinh có kế hoạch sau đây vào cuối năm học:

Kế hoạch	% BPS	% tiểu bang
Đại học 4 năm	52%	60%
Cao đẳng 2 năm	19%	20%
Chương trình khác	3%	2%
Làm việc hoặc học việc	7%	9%
Tham gia quân đội	1%	2%
Khác hoặc không biết	18%	7%

XẾP TRƯỜNG

Năm 2014, BPS bắt đầu xếp trường theo địa chỉ cư trú của học sinh với các lớp từ mầm non đến lớp 8. Kế hoạch này cho phép phụ huynh lựa chọn danh sách các trường trong phạm vi một dặm từ địa chỉ cư trú, ngoài các lựa chọn bổ sung, để có ít nhất bốn lựa chọn trường học chất lượng cao. Kế hoạch cũng bao gồm một số trường trên phạm vi thành phố và các trường bổ sung có cung cấp chương trình học tập phù hợp với học sinh (chẳng hạn như AWC). Chính sách xếp trường theo địa chỉ cư trú tiếp tục ưu tiên học sinh vào các trường có anh chị em đang theo học. Dựa trên dữ liệu xếp trường năm 2019-2020 với lớp K1 và K2:

- 85% HS đăng ký K1 được vào top 3 trường mong muốn và 55% được vào lựa chọn trường học số 1
- 87% HS đăng ký K1 được vào top 3 trường mong muốn. Ngoài ra, 61% HS đăng ký K1 được vào lựa chọn trường học số 1.
- 98% HS đăng ký K1 được theo học một trường trong Hệ thống BPS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ BPS

Hệ thống Trường Công lập Boston
Bruce C. Bolling Municipal Building 2300 Washington St., Roxbury MA 02119 www.bostonpublicschools.org

- Số điện thoại chính ..... 617-635-9000.
- Truyền thông ..... 617-635-9265.
  communications@bostonpublicschools.org
- Tổng giám thị ..... 617-635-9050.
- Hội đồng BPS ..... 617-635-9014.
- Đi lại ..... 617-635-9520.
- Gắn kết cộng đồng ..... 617-635-9660.
- Giáo dục đặc biệt ..... 617-635-8599.
- Các Trung tâm tiếp đón:
  - Roxbury ..... 617-635-9010.
  - Dorchester ..... 617-635-8015.
  - Roslindale ..... 617-635-8040.
  - East Boston ..... 617-635-9597.
- Đánh giá học sinh mới ..... 617-635-1565.

BOSTON Public Schools

Bruce C. Bolling Municipal Building
2300 Washington St
Roxbury MA 02119

617 635 9000
www.bostonpublicschools.org

Tổng Giám thị
Tiến sĩ Brenda Cassellius

Chủ tịch Hội đồng BPS
Michael Loconto

City of Boston
Mayor Martin J. Walsh